

**BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM**

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 09/2019





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 09/2019

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Trần Anh Tuấn
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

cchc.quangnam.gov.vn

➤ Bộ Chính trị ban hành quy định mới về kiểm tra, giám sát công tác cán bộ

Chủ thể kiểm tra, giám sát được quyết định hoặc đề nghị, yêu cầu hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ; chuyển ủy ban kiểm tra hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, giải quyết những trường hợp cán bộ và tổ chức đảng được phát hiện có dấu hiệu vi phạm...

Trang 03

➤ Cà Mau: Ứng dụng Zalo để cải cách hành chính

Sáng 12/3, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Nguyễn Tiến Hải, chứng kiến lễ ký kết hợp tác khai thác ứng dụng Zalo trong công tác cải cách hành chính giữa Công ty CP VNG với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau.

Trang 19

➤ Đông Giang sáp nhập thôn

Thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn, huyện Đông Giang đã và đang tích cực triển khai, tổ chức các cuộc họp dân để bàn và thống nhất phương án sáp nhập, đặt tên thôn mới.

Trang 30

➤ Tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân trong giai đoạn hiện nay

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng mà Đảng và Nhà nước ta đang đặt ra. Bài viết phân tích, đánh giá việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân hiện nay và đề xuất một số giải pháp khắc phục những bất cập, hạn chế đó.

Trang 34

1/ Bộ Chính trị ban hành quy định mới về kiểm tra, giám sát công tác cán bộ

Chủ thể kiểm tra, giám sát được quyết định hoặc đề nghị, yêu cầu hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ; chuyển ủy ban kiểm tra hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, giải quyết những trường hợp cán bộ và tổ chức đảng được phát hiện có dấu hiệu vi phạm...

Thay mặt Bộ Chính trị, đồng chí Trần Quốc Vượng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư vừa ký ban hành Quy định số 179-QĐ/TW về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ. Quy định này thay thế Quy chế về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ ban hành kèm theo Quyết định số 58-QĐ/TW (ngày 7/5/2007) của Bộ Chính trị.

Quy định nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, sự đoàn kết thống nhất, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng trong công tác cán bộ; đánh giá đúng công tác cán bộ, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, bảo đảm công tác cán bộ được thực hiện đúng quy định; góp phần chủ động phòng ngừa, ngăn chặn nạn chạy chức, chạy quyền, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống...

Về chế độ kiểm tra công tác cán bộ, quy định nêu rõ, đối với cán bộ, đảng viên, phải thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá ưu điểm, khuyết điểm trong công tác và việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống. Định kỳ hằng năm, cán bộ, đảng viên tự phê bình

và phê bình ở chi bộ và cấp ủy, tổ chức chính quyền, đoàn thể mà mình là thành viên. Đồng thời, chi bộ nơi cư trú có ý kiến nhận xét về bản thân cán bộ, đảng viên và gia đình trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương.

Cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra về công tác cán bộ thuộc cấp mình quản lý và chỉ đạo, thực hiện; tổ chức lấy ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và quần chúng trong cơ quan, đơn vị về công tác cán bộ; thực hiện chế độ kiểm tra công tác cán bộ theo định kỳ hoặc đột xuất...

Về chế độ giám sát công tác cán bộ, tổ chức đảng cấp trên có chương trình, kế hoạch giám sát công tác cán bộ thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý, lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy giám sát các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy, tổ chức đảng thuộc quyền quản lý, cấp ủy cấp dưới trực tiếp, cấp ủy viên cùng cấp và cán bộ các đơn vị làm công tác tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ.

Ban tổ chức và ủy ban kiểm tra giám sát tổ chức đảng thuộc cấp ủy quản lý, cấp ủy cấp dưới và các ban của cấp ủy cấp dưới trực tiếp, cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý, người đứng đầu các ban của cấp ủy cùng cấp và cán bộ các đơn vị làm công tác tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ...

Quy định xác định thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát như: Được quyết định hoặc đề nghị, yêu cầu hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ; được yêu cầu tạm dừng việc thực hiện các nội dung trong công tác cán bộ đối với cán bộ, đảng viên có dấu hiệu vi phạm; chuyển ủy ban kiểm tra hoặc báo cáo tổ chức đảng có thẩm quyền xem xét, giải quyết những trường hợp cán bộ và tổ chức đảng được phát hiện có dấu hiệu vi phạm...

Quy định cũng nêu rõ phương pháp, hình thức kiểm tra, giám sát; đồng thời hướng dẫn cụ thể các nội dung kiểm tra, giám sát gồm: Điều kiện, tiêu chuẩn cán bộ; công tác tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ; công tác đánh giá cán bộ; công tác quy hoạch cán bộ; công tác điều động, luân chuyển cán bộ; việc phân công, phân cấp quản lý cán bộ; việc thực hiện chính sách cán bộ...

Quy định có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ./.

Theo: chinhphu.vn

2/ UBTVQH thông qua Nghị quyết sắp xếp lại cấp huyện, cấp xã

Ngày 12/3, tiếp tục chương trình phiên họp thứ 32, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019-2021.

Trình bày Tờ trình về dự thảo Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019-2021, Bộ trưởng Bộ Nội Vụ Lê Vĩnh Tân cho biết, từ khi

đất nước hoàn toàn thống nhất tới nay, các đơn vị hành chính đã có nhiều lần thay đổi lớn. Đó là giai đoạn hợp nhất (1976 - 1986) và giai đoạn chia, tách, thành lập mới các đơn vị hành chính của 3 cấp tỉnh, huyện, xã từ cuối những năm 80, đầu thập kỷ 90 và kéo dài cho đến năm 2013 (khi Hiến pháp năm 2013 được ban hành).

Đối với đơn vị hành chính nói chung và các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nói riêng, sự biến động thường xuyên các đơn vị hành chính đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của nhân dân.



Quá trình chia, tách, thành lập mới đơn vị hành chính các cấp, bên cạnh một số kết quả trước mắt đạt được như việc quản lý của chính quyền gần dân hơn, sau khi chia tách được sự đầu tư từ ngân sách nhà nước nên có những thay đổi nhất định về kinh tế - xã hội, thì việc chia, tách đơn vị hành chính cũng phát sinh không ít hạn chế, đó là sự chia nhỏ đơn vị hành chính dẫn đến phân tán các nguồn lực, tiềm năng phát triển của các địa phương, làm cho bộ máy nhà nước thêm chồng chéo,

tăng biên chế công chức, viên chức, gây lãng phí ngân sách cho đầu tư xây dựng trụ sở làm việc...

Để khắc phục những bất cập, hạn chế của việc chia, tách các đơn vị hành chính trong thời gian qua, dẫn đến hiện nay có rất nhiều đơn vị hành chính không đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số theo quy định; đồng thời để thực hiện chủ trương của Đảng quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương lần thứ 6 khóa XII, Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị và tạo cơ sở pháp lý cho việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong thời gian tới, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 là cần thiết.

Dự thảo Nghị quyết gồm 3 chương và 18 điều, quy định về Nguyên tắc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; một số trường hợp đặc biệt khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; số lượng lãnh đạo, quản lý và biên chế công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp...

Phát biểu thảo luận, đa số các ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho rằng, dự thảo Nghị quyết đã quán triệt được tinh thần của Trung ương; Bộ Nội vụ cùng Ủy ban Pháp luật đã làm việc khẩn trương, thống nhất cơ bản

các nội dung của dự thảo.

Các ý kiến cũng nhất trí việc ban hành Nghị quyết theo thủ tục rút gọn, thông qua tại một Kỳ họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và cho rằng, sau khi ban hành, trong lộ trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần phải báo cáo kịp thời với Ủy ban Thường vụ Quốc hội.



Phát biểu kết luận nội dung thảo luận, Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu nhấn mạnh, theo Nghị quyết 37 của Bộ Chính trị, về lộ trình tổ chức thực hiện từ nay đến 2021, yêu cầu trong năm 2019 cơ bản sắp xếp hợp lý các đơn vị hành chính cấp huyện cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số. Năm 2020, 2021 thì sắp xếp các đơn vị còn lại.

Nghị quyết lần này chỉ tập trung giải quyết những vấn đề của năm 2019 này đối với những đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt cả 2 tiêu chí về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết 1211 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ngoài ra, theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, phải cân nhắc, tính toán đến cả những yếu tố như đặc thù về lịch sử, truyền thống văn hóa dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán,

điều kiện địa lý tự nhiên, cộng đồng dân cư và yêu cầu bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Về vấn đề sắp xếp tổ chức bộ máy, Nghị quyết không quy định rõ mà sẽ có một văn bản của Đảng Đoàn Quốc hội để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Việc tổ chức bộ máy ở đây không chỉ có bộ máy của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn mà cả hệ thống chính trị trên đơn vị hành chính đó.

Về chế độ chính sách với cán bộ, phải linh hoạt nhưng đồng thời, phải có nguyên tắc. Khi nhập vào, số lượng cấp phó và số lượng cán bộ công chức sẽ dôi lên so với quy định chuẩn hiện nay nhưng đưa ra lộ trình trong thời hạn 5 năm phải bảo đảm quay lại theo đúng quy định. Trước mắt phải tạm dừng việc bổ nhiệm, bầu các đơn vị mới trừ trường hợp các đơn vị nào thiếu.

Sau phiên họp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ giao lại cho Ủy ban Pháp luật và Bộ Nội vụ tiếp thu ý kiến, hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết và chuẩn bị báo cáo của Đảng đoàn Quốc hội về tổ chức bộ máy để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Biểu quyết tại phiên thảo luận, 100% thành viên Ủy ban Thường vụ có mặt đồng tình với dự thảo Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019-2021.

Theo: chinhphu.vn

3/ Tạo bước đột phá mạnh mẽ vào tư duy giấy tờ, quan liêu kiểu cũ

Chiều nay, 12/3, tại Hà Nội, ấn nút khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đặc biệt nhấn mạnh vai trò nêu gương và sự quyết tâm, sát sao trong chỉ đạo điều hành của người đứng đầu các bộ, ngành và chính quyền các cấp để tạo chuyển biến thực sự về phương thức, về lề lối làm việc theo xu hướng mới, tiên tiến nhằm gỡ bỏ mọi rào cản cả vô hình và hữu hình từ cán bộ có tâm lý ngại thay đổi, do sợ phải minh bạch, công khai công việc...



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại buổi lễ. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Cùng dự có Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Phạm Minh Chính, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, lãnh đạo một số bộ, ngành và 63 tỉnh, thành tại các điểm cầu trực tuyến.

Trục Liên thông văn bản quốc gia do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đầu tư xây dựng với công nghệ tiên tiến; VPCP thuê lại.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, 95/95 cơ quan ở Trung ương và địa phương (gồm Văn phòng Trung ương Đảng; 31 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) đã hoàn thành kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

Các phần mềm quản lý văn bản của bộ, ngành, địa phương đã được kết nối, liên thông cả theo chiều dọc và chiều ngang một cách thông suốt và có tính hệ thống, văn bản điện tử được gửi, nhận nhanh chóng, an toàn giữa các cơ quan Nhà nước (trong vòng 1 tháng đầu năm nay có 8.315 văn bản gửi và 19.296 văn bản nhận điện tử). Trục liên thông văn bản quốc gia sẽ giúp tiếp kiệm hơn 1.200 tỷ đồng mỗi năm.

Thủ tướng cho rằng, đây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng nhằm triển khai Nghị quyết 17 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025 mới ban hành ngày 7/3 vừa qua.

Trong thời gian qua, Đảng, Nhà nước đưa ra nhiều định hướng, chính sách lớn trong việc xây dựng Chính phủ điện tử. Và những năm gần đây, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai và ban đầu đạt được kết quả quan trọng làm nền tảng trong triển khai Chính phủ điện tử. Nhiều bộ, ngành, địa phương đã xây dựng phần mềm quản lý văn bản và xử lý hồ sơ công việc, gửi văn bản trên môi trường mạng, góp phần thúc đẩy đổi mới lề lối, cách thức làm việc giải quyết công việc

và cải cách thủ tục hành chính.

Tuy nhiên, việc quản lý hồ sơ, văn bản trên môi trường mạng còn nhiều tồn tại, hạn chế và chưa phổ biến rộng rãi trên phạm vi quốc gia. Trước hết, tình trạng sử dụng văn bản giấy tờ vẫn còn nhiều và rất đông cán bộ công chức nhìn chung chưa chủ động khai thác sử dụng văn bản điện tử để nâng cao năng suất lao động, giảm thời gian xử lý công việc. Các mạng truyền dẫn phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền các cấp được triển khai riêng rẽ, chưa kết nối thông suốt từ Trung ương đến địa phương. Chưa có các quy định cụ thể về tiêu chuẩn công nghệ, nghiệp vụ văn thư lưu trữ phục vụ liên thông văn bản điện tử.



Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Từ đánh giá chung, chúng ta thấy, Việt Nam vẫn còn đi chậm trong xây dựng Chính phủ điện tử, trong đó việc vận hành hệ thống liên thông văn bản quốc gia, Thủ tướng nhìn nhận. Các nước như Nhật Bản, Hàn Quốc và nhiều nước khác đều đã triển khai liên thông văn bản điện tử từ đầu những năm 2000. Về Chính phủ điện tử, xếp hạng của Việt Nam vẫn còn khiêm tốn. Thủ tướng nêu rõ: "Câu hỏi đặt ra là phải làm sao để học hỏi được

kinh nghiệm của những nước đi trước để lựa chọn các giải pháp công nghệ mới, tiên tiến hơn của thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm rút ngắn khoảng cách, thay vì đi tuần tự như các mô hình phát triển cũ”.

Với tinh thần đó, chúng ta cần xây dựng Chính phủ điện tử phù hợp với điều kiện thực tiễn của quản lý đất nước với nguồn lực về nhân lực và ngân sách của Việt Nam và phải bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Với nền hành chính Nhà nước, việc xây dựng hệ thống điện tử thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ Chính phủ đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã là một trong những nhiệm vụ quan trọng, đặt nền móng, cơ sở bước đầu để xây dựng Chính phủ điện tử.

Năm 2018 và những tháng đầu của năm 2019, dưới sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự nỗ lực, tích cực của các bộ, ngành, hệ thống thể chế, hạ tầng, công nghệ và nguồn nhân lực cho vận hành Trục liên thông văn bản quốc gia đã cơ bản được hình thành, bước đầu đi vào hoạt động, thử nghiệm thông suốt.

Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước. Đây là một bước đột phá mạnh mẽ vào tư duy giấy tờ, quan liêu kiểu cũ để tạo lập nền tảng cho những bước phát triển mới của Chính phủ điện tử hướng tới nền quản trị quốc gia, quản trị xã hội thông minh, hướng tới nền hành chính hiện đại, không giấy tờ.

Đây là một cải cách hành chính lớn, trước hết là thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, một động lực tăng trưởng của nền kinh tế quốc dân, góp phần chống tham nhũng, tiêu cực trong xã hội.

Theo Thủ tướng, bước đầu việc kết nối, liên thông phần mềm, thử nghiệm Trục liên thông văn bản quốc gia đã được diễn ra thuận lợi, an toàn và đạt kết quả tốt.

Trục liên thông văn bản quốc gia không chỉ tiết kiệm chi phí hành chính, giảm thời gian xử lý văn bản và tiến tới loại bỏ tình trạng “ngâm hồ sơ”, giúp lãnh đạo cơ quan biết được tình trạng xử lý văn bản, hồ sơ, công việc trên hệ thống, từ đó có sự chỉ đạo kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

Nhân dịp này, Thủ tướng biểu dương, đánh giá cao các cơ quan, trong đó có Văn phòng Chính phủ đã thực hiện tốt vai trò là cơ quan chủ trì, điều phối xây dựng, vận hành Trục liên thông văn bản quốc gia. Bộ Thông tin và Truyền thông đã tích cực hoàn thiện thể chế kỹ thuật, phối hợp triển khai thử nghiệm, kết nối, kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin mạng. Bộ Công an đã phối hợp chặt chẽ để bảo đảm an ninh mạng cho thiết bị hạ tầng và giải pháp công nghệ. Tập đoàn VNPT, Viettel đã chủ trì nghiên cứu ứng dụng hỗ trợ kết nối hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc vào Trục liên thông văn bản quốc gia. Ban Cơ yếu Chính phủ đã kết hợp cấp phát đầy đủ chứng thư số chuyên dùng phục vụ ký số văn bản điện tử bảo đảm gửi/nhận văn bản điện tử bảo đảm an toàn an ninh.

Đây là một sự kết hợp rất đồng bộ và kịp thời.

Để xây dựng ban hành Trục liên thông văn bản quốc gia thông suốt, thống nhất, an toàn và hiệu quả góp phần đưa Việt Nam vào nhóm 4 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử của ASEAN, Thủ tướng yêu cầu các bộ, các ngành, các địa phương nghiêm túc triển khai gửi/nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia theo đúng lộ trình nêu trong Quyết định số 28 của Thủ tướng. Trước hết là ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản.

“Ở đây tôi đặc biệt nhấn mạnh vai trò nêu gương và sự quyết tâm, sát sao trong chỉ đạo điều hành của người đứng đầu các bộ, ngành và chính quyền các cấp để tạo chuyển biến thực sự về phương thức, về lề lối làm việc theo xu hướng mới, tiên tiến nhằm gỡ bỏ mọi rào cản cả vô hình và hữu hình từ chính những người làm việc tại cơ quan hành chính có tâm lý ngại thay đổi, do sợ phải minh bạch, công khai công việc”, Thủ tướng nói.

Thủ tướng yêu cầu huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để tập trung nâng cấp, hoàn thiện các phần mềm quản lý văn bản và triển khai hạ tầng kỹ thuật đồng bộ phục vụ liên thông gửi/nhận văn bản điện tử theo Quyết định số 28, khắc phục tình trạng một số cơ quan, văn thư nhận văn bản giấy tờ nhưng không nhận được văn bản điện tử dẫn đến việc phải đợi bản điện tử để tiếp nhận, xử lý.

“Tôi lưu ý việc chuẩn hóa quy trình các bước gửi/nhận văn bản điện tử nhằm đạt được hiệu quả cao nhất, tạo thuận lợi cho

cán bộ công chức và người sử dụng, góp phần hoàn thiện công nghệ, tính bảo mật cho hệ thống thông tin”. Chú trọng công tác truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội trong liên thông gửi/nhận văn bản điện tử nói riêng, phát triển Chính phủ điện tử nói chung. Trong đó, đối tượng, mục tiêu chủ yếu của các hoạt động truyền thông phải là hệ thống cán bộ công chức trong cơ quan hành chính nhà nước. Ở đây nói vai trò con người trong việc phổ cập, nhân rộng cách làm này.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng trình Thủ tướng ký Quyết định phê duyệt Đề án Cổng dịch vụ công quốc gia và Thủ tướng ký phê duyệt Quyết định trên máy tính bảng. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, trước mắt là cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo hiểm, tài chính, đăng ký doanh nghiệp, đất đai quốc gia, hộ tịch điện tử và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành để trong giai đoạn 2020-2025 sẵn sàng kết nối liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia được phát triển trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân và tổ chức, không được để lộ, lọt dữ liệu và thông tin

thuộc phạm vi bí mật Nhà nước. Đây là vấn đề trọng yếu, sống còn của Trục liên thông văn bản quốc gia.

Tiếp tục cập nhật, bổ sung, hoàn thiện thể chế, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc gửi/nhận văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia nói riêng, việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Nhà nước nói chung. Thủ tướng giao Bộ Giao thông vận tải và VPCP sẽ thực hiện cấp giấy phép lái xe trên Cổng dịch vụ công quốc gia kết nối với địa phương vào quý IV/2019.

Thủ tướng nhấn mạnh điều quan trọng là chất lượng soạn thảo văn bản chính xác, kịp thời và việc đi liền đó là nhân rộng triển khai trong hệ thống toàn quốc về vấn đề này. “Nếu chất lượng văn bản anh soạn thảo kém, ẩn nấp những lợi ích nhóm, hay quan liêu bao cấp, thì cái này nó mang tác dụng ngược lại. Cho nên chất lượng văn bản chỉ đạo điều hành rất quan trọng. Chính con người sẽ quyết định hiệu quả cùng với phương tiện, công cụ mà chúng ta đã triển khai hôm nay”, Thủ tướng bày tỏ.

Ngay tại lễ khai trương, Văn phòng Chính phủ đã thực hiện quy trình trình Thủ tướng ký Quyết định phê duyệt Đề án thiết lập Cổng dịch vụ công quốc gia thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc. Và ngay tại hội trường, Thủ tướng đã ký phê duyệt Quyết định trên máy tính bảng và ngay lập tức văn bản đã được gửi vào Trục liên thông văn bản quốc gia, chuyển các tới bộ, ngành, địa phương để triển khai.

Theo: chinhphu.vn

4/ Xem xét tính cân đối và hợp lý giữa chỉ huy quân sự và công an xã

Đây là một trong những nội dung được nhiều đại biểu tập trung thảo luận, cho ý kiến khi thảo luận về Luật Dân quân tự vệ chiểu 11/3, tại Ủy ban Thường vụ Quốc hội.



Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Thượng tướng Phan Văn Giang, Tổng Tham mưu trưởng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, trình bày Tờ trình tóm tắt dự án Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi); Thượng tướng Võ Trọng Việt, Ủy viên Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội trình bày Báo cáo thẩm tra sơ bộ dự án Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi).

Cho ý kiến về dự án luật, các đại biểu thống nhất cao về sự cần thiết sửa đổi Luật Dân quân tự vệ và đánh giá cao sự chuẩn bị của cơ quan soạn thảo, cơ quan thẩm tra; hoan nghênh Bộ Quốc phòng đã rất kịp thời tiếp thu và có giải trình về 10 nội dung mà Ủy ban Quốc phòng và An ninh đã nêu ra tại Báo cáo thẩm tra sơ bộ.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân thống nhất với ý kiến đánh giá việc chuẩn bị dự án luật rất công phu, sau khi thẩm tra sơ

bộ, Bộ Quốc phòng rất nhanh chóng có báo cáo giải trình, tiếp thu và báo cáo thêm một số nội dung đề nghị giữ nguyên như dự thảo với những lý lẽ phân tích khá kỹ. Hồ sơ dự án luật cũng bảo đảm đầy đủ sau khi thẩm tra chính thức có thể đủ điều kiện báo cáo ra Quốc hội tại kỳ họp tới.

Tuy nhiên, Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát thêm dự án để bảo đảm phù hợp với chủ trương, nghị quyết của Đảng về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, chế độ tiền lương, phụ cấp; tránh quy định chung chung, chưa cụ thể hoặc chưa đầy đủ, trùng lặp với các quy định trong các luật hiện hành có liên quan...

Phó Chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng đặt vấn đề, theo quy định hiện hành, khi có tình trạng khẩn cấp về quốc phòng hoặc tình trạng chiến tranh thì người chỉ huy là người của Quân đội nhân dân. Hiện nay, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã là công chức cấp xã, trong khi lực lượng nòng cốt phối hợp là Công an nhân dân đã có sĩ quan chính quy đảm nhiệm nhiệm vụ. Từ đó, Phó Chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng đề nghị thảo luận, nghiên cứu thêm, nên đặt vị trí Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã thế nào, cấp nào để bảo đảm “chỉ huy được” khi xảy ra tình huống theo quy định.

Đồng tình với quan điểm trên, Phó Chủ tịch Quốc hội Đỗ Bá Tỵ nhấn mạnh: Theo nghị quyết của Bộ Chính trị và thực tiễn từ trước tới nay, trong các cuộc chiến tranh đã xảy ra, cơ quan quân sự luôn là cơ quan tham mưu và chủ trì trong hiệp đồng tác chiến. Đây

là việc cần chuẩn bị từ thời bình, không phải khi chiến tranh xảy ra mới đưa người về làm chính quy. Phó Chủ tịch Quốc hội Đỗ Bá Tỵ nêu câu hỏi: Công an xã là sĩ quan chính quy, xã đội trưởng chỉ là công chức cấp xã mà phổ biến kế hoạch, phương án tác chiến, xây dựng khu vực phòng thủ thì như thế nào, có đúng với vai trò, vị trí không?



Thượng tướng Phan Văn Giang, Tổng Tham mưu trưởng, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, trình bày Tờ trình tóm tắt dự án Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi). Ảnh: VGP/Lê Sơn

Theo Phó Chủ tịch Đỗ Bá Tỵ, vị trí Chỉ huy trưởng nếu để Luật Cán bộ công chức điều chỉnh thì giải quyết mối quan hệ với công an xã thế nào. Điểm này vướng, cần nghiên cứu khả thi để bảo đảm vai trò, chức năng, nhiệm vụ và cân đối tương quan giữa hai lực lượng ở cấp xã khi quân hàm của Trưởng công an xã là sĩ quan, còn Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã chỉ là công chức cấp xã.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân cũng băn khoăn, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã là công chức xã, nhưng khi có tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh thì Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã do sĩ quan Quân đội nhân dân đảm nhiệm. Trong khi đó, quy định về

vị trí, vai trò của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã là công chức xã khi có tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh chưa được quy định rõ.

Ngoài ra, các đại biểu cũng cho ý kiến về chế độ, chính sách với lực lượng dân quân tự vệ; vị trí, chức năng của dân quân tự vệ; về tên gọi của dự luật; về mở rộng lực lượng dân quân tự vệ; về thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn và phòng, chống bão lũ của lực lượng dân quân tự vệ, về hợp tác quốc tế của lực lượng dân quân tự vệ; về tổ chức lực lượng tự vệ tại các doanh nghiệp...

* Sáng 11/3, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán Nhà nước.

Đa số ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đều nhất trí cần thiết sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán Nhà nước để khắc phục những bất cập của luật hiện hành và thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tuy nhiên, các ý kiến cũng đề nghị cơ quan soạn thảo cần rà soát lại, chỉ sửa đổi các điều, khoản thực sự cần thiết, bám sát tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và thực tiễn sau 3 năm thi hành Luật Kiểm toán Nhà nước; có sự dẫn chiếu tới các luật liên quan để tránh quy định trùng lặp; không phá vỡ sự thống nhất của hệ thống pháp luật, đặc biệt là với các luật có liên quan. Các ý kiến cũng đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc kỹ lưỡng việc đề xuất bổ sung thẩm quyền xử phạt hành

chính cho Kiểm toán Nhà nước, tránh mâu thuẫn với Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Cán bộ, công chức...; làm rõ đối tượng kiểm toán; về đề nghị bổ sung thẩm quyền Kiểm toán Nhà nước có quyền ra quyết định truy thu thuế, thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; về việc bổ nhiệm kiểm toán viên; về khiếu nại kết quả kiểm toán; về quan hệ của Kiểm toán Nhà nước với các cơ quan chức năng để thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW.

Theo: chinhphu.vn

5/ UBTVQH xem xét, thông qua các Nghị quyết về công tác tổ chức, cán bộ

Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ xem xét, thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019 - 2021; xem xét, thông qua Nghị quyết quy định chức vụ, chức danh có cấp bậc hàm cao nhất là Trung tướng, Thiếu tướng chưa được quy định cụ thể trong Luật Công an nhân dân năm 2018.

Sáng ngày 11/3, tại Nhà Quốc hội, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khai mạc Phiên họp thứ 32.

Phát biểu khai mạc phiên họp, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân nêu rõ: Tại phiên họp này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ cho ý kiến về 5 dự án luật gồm dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước; dự án Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi); dự án Luật Kiến trúc; dự án Luật Giáo dục (sửa đổi); dự án Luật Thư viện và cho ý

kiến về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về xử lý tiền nợ thuế, tiền phạt, tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế đã phá sản, giải thể, không còn sản xuất kinh doanh và không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước.



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân phát biểu Khai mạc Phiên họp thứ 32 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cũng sẽ xem xét, thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2019-2021; Nghị quyết quy định chức vụ, chức danh có cấp bậc hàm cao nhất là Trung tướng, Thiếu tướng chưa được quy định cụ thể trong Luật Công an nhân dân năm 2018; xem xét, quyết định việc thành lập thị xã Mỹ Hòa thuộc tỉnh Hưng Yên và thị trấn Vĩnh Viễn thuộc huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Chủ tịch Quốc hội cho biết, so với dự kiến chương trình đã thông báo đến các cơ quan hữu quan thì chương trình Phiên họp thứ 32 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có 5 nội dung bị rút ra khỏi chương trình do các cơ quan không bảo đảm tiến độ chuẩn bị hoặc

cần nghiên cứu hoàn thiện thêm.

Đó là: Dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi); dự án Luật Chứng khoán (sửa đổi); dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Danh mục dự án sử dụng dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn ngân sách trung ương.

Các nội dung rút khỏi phiên họp tháng 3 nêu trên nếu bảo đảm đủ điều kiện theo quy định sẽ được Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét tại phiên họp tháng 4. Dự án luật nào không trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại phiên họp tháng 4 sẽ được báo cáo Quốc hội cho rút ra khỏi chương kỳ họp thứ 7 (do không kịp gửi tài liệu đến đại biểu Quốc hội trước ngày 1/5/2019 theo đúng quy định).

Nhấn mạnh phiên họp lần này diễn ra trong 3 ngày với nhiều nội dung quan trọng, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan hữu quan bố trí sắp xếp công việc, dự họp đầy đủ để thảo luận được đi vào trọng tâm vào các vấn đề cần được giải quyết.

Ngay sau phiên khai mạc, dưới sự điều hành của Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán Nhà nước./.

Theo: chinhphu.vn

6/ Tổ công tác của Thủ tướng: Có những văn bản “cài cắm” công vụ, thủ tục

Ngày 14/3, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, Tổ công tác của Thủ tướng tiến hành kiểm tra 13 Bộ, cơ quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 01, 02 của Chính phủ và phải hoàn thành trong quý I/2019.



Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng phát biểu tại cuộc kiểm tra. Ảnh: VGP/Nhật Bắc

Đây là cuộc kiểm tra thứ hai của năm 2019 và là cuộc kiểm tra thứ 63 của Tổ công tác kể từ khi được thành lập đến nay.

Tại buổi làm việc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác truyền đạt ý kiến Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu các Bộ vào cuộc triển khai quyết liệt, làm tốt các nhiệm vụ ngay từ quý I, nhất là việc hoàn thiện thể chế, cắt bỏ các rào cản, tháo gỡ khó khăn cho tăng trưởng và cải cách thủ tục hành chính.

Chậm trễ sẽ ảnh hưởng cả chuỗi công việc

“Các Bộ đang nợ đọng nhiều nhiệm vụ. Năm nay là năm bút phá, nếu làm chậm thì ảnh hưởng cả chuỗi công việc về sau”, Tổ

trưởng Tổ công tác Mai Tiến Dũng nêu rõ và lưu ý, chỉ còn nửa tháng nữa là hết quý I.

“Đặc biệt, Thủ tướng nhắc trước khi công bố các văn bản, chính sách phải đánh giá kỹ tác động, tránh việc vừa ban hành dư luận đã không đồng tình”, Tổ trưởng Tổ công tác cho biết. “Có những văn bản cài cắm công vụ, thủ tục. Có văn bản ban hành chưa được mấy tháng đã phải hủy. Theo tôi, văn bản chưa chắc thì chưa ban hành vội, mà nên lấy thêm ý kiến doanh nghiệp, nghe nhiều tai, nhiều chiều”, ông bày tỏ quan điểm.

Suốt buổi làm việc, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhắc tới nhiều ví dụ về các văn bản, đề xuất chính sách thu hút sự quan tâm của dư luận trong thời gian qua như việc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn về nước mắm; quy định về kiểm tra phế liệu nhập khẩu dẫn tới ách tắc tại các cửa khẩu trước Tết nguyên đán; hay ý kiến về mất bằng lái xe phải thi lại...

“Lấy tiêu chuẩn nước mắm công nghiệp áp cả cho nước mắm truyền thống, các hộ sản xuất, doanh nghiệp ầm ầm gửi đơn lên, rất là khổ”, ông lấy ví dụ.

Theo thống kê của Tổ công tác, tính đến ngày 13/3, các Bộ, cơ quan đã hoàn thành việc ban hành chương trình hành động triển khai Nghị quyết 01. Tuy nhiên, trong số các nhiệm vụ phải làm xong trong quý I, các Bộ mới hoàn thành 2 nhiệm vụ (1 Nghị quyết của Chính phủ thuộc trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 1 Quyết định của Thủ tướng thuộc trách nhiệm của Thanh tra Chính phủ), còn 31 nhiệm vụ chưa hoàn thành.

Về Nghị quyết 02, đã có 11 Bộ, cơ quan

ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện; đã có 6 Bộ, cơ quan đã lồng ghép kế hoạch cải thiện các chỉ số tại kế hoạch tổ chức thực hiện; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành tài liệu hướng dẫn với 2 bộ chỉ số.

Triển khai quyết liệt, cải cách thực chất

Tại buổi kiểm tra, đại diện các Bộ đã giải trình về tiến độ triển khai từng nhiệm vụ và chốt thời hạn để hoàn thành.

Phát biểu đầu tiên, đại diện Bộ Công an cho biết hiện còn 3 nhiệm vụ cần phải hoàn thành ngay trong tháng 3 này, gồm dự thảo Nghị định quy định Luật Đặc xá, dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật An ninh mạng, dự thảo Nghị định quy định trình tự, thủ tục áp dụng một số biện pháp bảo vệ an ninh mạng.

Trong đó, dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật An ninh mạng còn nhiều vướng mắc bởi đây là lĩnh vực mới, liên quan đến nhiều đối tượng, có nhiều ý kiến phản biện, tuy nhiên, Bộ quyết tâm sẽ trình vào cuối tháng 3.

Tổ trưởng Tổ công tác nhấn mạnh đây là Nghị định rất quan trọng, liên quan tới các doanh nghiệp trong và ngoài nước, yêu cầu đặt ra là vừa bảo đảm quản lý nhà nước, an ninh mạng, vừa bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế. Tổ trưởng lưu ý Bộ đẩy nhanh tiến độ hơn nữa việc xây dựng các dự thảo vì còn nhiều thủ tục như xin ý kiến thành viên Chính phủ, tiếp thu giải trình...

“Nếu còn ý kiến khác nhau thì đề nghị các đồng chí ngồi ngay tại VPCP, làm giải trình, các vụ, cục của VPCP sẽ hỗ trợ, các đồng chí báo cáo lãnh đạo Bộ để tạo sự đồng thuận, còn nếu lại mang về Bộ thì rất lâu”, Bộ trưởng

Mai Tiến Dũng phát biểu.

Tổ trưởng Tổ công tác cũng lưu ý hàng loạt nhiệm vụ quan trọng với từng Bộ, cơ quan cần tập trung thực hiện. Trong đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần lưu ý nhiệm vụ xây dựng Nghị định hướng dẫn Luật Quy hoạch, cần trình sớm nhất. Các nhiệm vụ liên quan tới cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong Nghị quyết 02 cũng rất quan trọng.

Với Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổ trưởng Tổ công tác lưu ý Bộ được giao phụ trách tới 7 chỉ số trong Nghị quyết 02, nhiều nhất trong các cơ quan. Đại diện Bộ này cho biết các nhiệm vụ trong Nghị quyết 01, 02 đã được cụ thể hóa thành hơn 1.000 nhiệm vụ giao cụ thể cho các lãnh đạo Bộ, các vụ, cục và cấp chuyên viên, “chưa năm nào tổ chức triển khai bài bản như vậy”...



Kết luận cuộc kiểm tra, Tổ trưởng Tổ công tác Mai Tiến Dũng ghi nhận, đánh giá cao việc các Bộ đã nghiêm túc ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01. Tuy nhiên, việc rút ra một số đề án, nhiệm vụ cho thấy quyết tâm của Bộ chủ trì chưa cao.

Đề nghị các Bộ khẩn trương, nghiêm túc

thực hiện các nhiệm vụ được giao, Tổ trưởng Tổ công tác nhắc lại chủ trương của Trung ương, Chính phủ là cho phép thí điểm với những vấn đề mà thực tiễn đòi hỏi nhưng chưa kịp sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật hoặc chưa có quy định của pháp luật. Như vừa qua, Thủ tướng đã cho phép thí điểm thành lập Trung tâm Hành chính công hay Ban An toàn thực phẩm thuộc UBND cấp tỉnh...

Bên cạnh đó, Thủ tướng cũng chỉ đạo rất quyết liệt về xây dựng Chính phủ điện tử. “Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã luôn nhắc nhở về việc phòng chống tham nhũng vặt, tham nhũng vặt rất nguy hiểm vì tạo ra còi cọc trong chính sách, thủ tục. Do đó, phải làm mạnh mẽ việc xây dựng Chính phủ điện tử, VPCP luôn sẵn sàng cùng các đồng chí”, Tổ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh. Ông nhắc lại việc mới đây, Thủ tướng đã giao Bộ GTVT và VPCP thực hiện cấp giấy phép lái xe trên Cổng dịch vụ công quốc gia kết nối với địa phương vào quý IV/2019.

Tổ trưởng Tổ công tác cũng đề nghị các Bộ lưu ý thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, rà soát các văn bản nợ đọng và các nhiệm vụ nợ đọng từ các năm trước. “Như ngay từ đầu nhiệm kỳ Thủ tướng đã yêu cầu Bộ GTVT làm mẫu 1km đường cao tốc để tính suất đầu tư, rồi việc thu phí không dừng dân nói rất nhiều, Chính phủ đã cho lùi từ cuối năm 2018 sang cuối năm 2019”, Tổ trưởng Tổ công tác nói.

Về Nghị quyết 02, các Bộ cần hết sức quan tâm, tinh thần là dứt khoát phải cải

cách thực chất, những điều kiện, thủ tục đã cắt bỏ phải áp dụng thực chất, công bố cụ thể cho người dân, doanh nghiệp biết. Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cũng nhắc lại, việc xây dựng các văn bản liên quan đến môi trường kinh doanh không nên cầu toàn nhưng phải cẩn trọng, tranh thủ ý kiến các chuyên gia trong và ngoài nước.

Theo: chinhphu.vn

7/ Hội chuyên đề xây dựng pháp luật, Thủ tướng nhấn mạnh tinh thần phân cấp

Chiều nay (8/3), chủ trì phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ, việc gì địa phương làm tốt hơn, cấp dưới làm nhanh hơn mà vẫn bảo đảm kiểm soát tốt quyền lực thì phân cấp, không ôm đồm lên Trung ương, lên cấp trên.



*Thủ tướng phát biểu tại cuộc họp.
Ảnh: VGP/Quang Hiếu*

Tại phiên họp hôm nay, Chính phủ đã thảo luận về Dự án Luật Đầu tư công (sửa đổi), Dự án Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ

và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, việc thực hiện Nghị quyết triển khai thi hành Luật Quy hoạch.

Về Dự án Luật Đầu tư công (sửa đổi), các thành viên Chính phủ thảo luận về 9 nội dung như tiêu chí phân loại dự án; làm rõ tiêu chí đối với dự án khẩn cấp, dự án không phải quyết định chủ trương đầu tư; thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn; phân cấp quản lý vốn đầu tư công...

Đối với dự án Luật này, Thủ tướng nêu rõ tinh thần: Tăng cường trách nhiệm của cơ quan điều hành, cơ quan hành pháp. Chính phủ có trách nhiệm chi tiêu đúng quy định, xử lý đúng quy trình pháp luật. Công tác chuẩn bị đầu tư vô cùng quan trọng, phải xác định được nguồn vốn và tập trung được khâu này.



Về tiêu chí phân loại dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, B, C theo tiêu chí giá trị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần tiếp tục phối hợp với Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện quy định, đồng bộ về tiêu chí mức vốn, tiêu chí ngành, lĩnh vực, giải trình thuyết phục căn cứ điều chỉnh tiêu chí, quy mô dự án, bảo

đảm đồng bộ tiêu chí phân loại dự án gắn với thẩm quyền của mỗi cấp quyết định dự án. Thủ tướng nhấn mạnh tinh thần phân cấp mạnh mẽ cho các cấp, các ngành về vấn đề này.

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền trình, đề xuất dự án đối với nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, một vấn đề liên quan đến nợ công, Thủ tướng cho rằng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính cần có sự phối hợp chặt chẽ, phân rõ trách nhiệm, phù hợp với Luật Quản lý nợ công, bảo đảm thông suốt ngay từ đầu.

Về thẩm quyền xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn, Thủ tướng nhấn mạnh, cần bám sát, theo đúng tinh thần Hiến pháp, vấn đề không phải là "quyền anh, quyền tôi, quyền của ai" mà là nguyên lý phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan của bộ máy Nhà nước.

Về một số vấn đề tiếp tục nghiên cứu, đề xuất phương án sửa đổi, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần tiếp tục phối hợp với cơ quan chủ trì thẩm tra để thảo luận một số tiêu chí, một số việc liên quan còn có ý kiến khác nhau.

Về dự án Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Chính phủ thảo luận về một số vấn đề còn có ý kiến khác nhau gồm thời hạn của hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử và có gắn chip; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân...

Thủ tướng cho rằng, việc gắn chip hộ chiếu chỉ là giải pháp công nghệ để quản lý, không ảnh hưởng đến giá trị hộ chiếu, do

đó, hệ chiếu có gắn chip hay không đều có thời hạn như nhau, không quá 10 năm. Đây cũng là kinh nghiệm chung của các nước. Thủ tướng nhất trí phương án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia chung về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân. Bộ Công an cần thống nhất với Bộ Ngoại giao về cơ chế phối hợp quản lý, chia sẻ, khai thác dữ liệu, bảo đảm hiệu quả, thông suốt.

Kết luận phần thảo luận về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Thủ tướng nhấn mạnh vấn đề phân cấp, phân quyền, yêu cầu Bộ Nội vụ tiếp tục rà soát, hoàn thiện thêm, với tinh thần là triệt để cải cách hành chính, làm rõ thẩm quyền, trách nhiệm, tăng cường hậu kiểm, việc gì địa phương làm tốt hơn, cấp dưới làm nhanh hơn, mà vẫn bảo đảm kiểm soát tốt quyền lực thì phân cấp, không ôm đồm lên Trung ương, lên cấp trên. Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến của các thành viên Chính phủ để hoàn thiện dự án luật, báo cáo Thủ tướng trước khi trình Quốc hội.

Chính phủ cũng thảo luận về thực hiện Nghị quyết triển khai thi hành Luật Quy hoạch. Thủ tướng nhấn mạnh, phải tích hợp quy hoạch, bỏ bớt quy hoạch không cần thiết. Cần làm đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch rõ hơn, để không xảy ra tiêu cực, lách quy hoạch, chạy quy hoạch. Quy hoạch phải tạo điều kiện tốt nhất cho sản xuất, kinh doanh, đời sống của người dân. Cần phối

hợp tốt trong lập quy hoạch.

Tại phiên họp, Thủ tướng đã cho ý kiến về một số nội dung của dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Theo: chinhphu.vn

8/ Cà Mau: Ứng dụng Zalo để cải cách hành chính

Sáng 12/3, Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Nguyễn Tiến Hải, chứng kiến lễ ký kết hợp tác khai thác ứng dụng Zalo trong công tác cải cách hành chính giữa Công ty CP VNG với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cà Mau.



Lễ ký kết hợp tác khai thác ứng dụng Zalo

Đây là 1 trong những nội dung quan trọng trong đề án xây dựng chính quyền điện tử (CQĐT) tỉnh Cà Mau nhằm tự động hóa các quy trình làm việc và cải tiến cung cấp dịch vụ công theo hướng trực tuyến.

Ông Trần Quốc Chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Cà Mau cho biết sau 3 năm thực hiện đề án chính quyền điện tử, tỉnh này đã hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT), triển khai các thành phần cốt lõi và cấu trúc nền tảng của CQĐT. Tỉnh đã triển khai các ứng dụng của hệ thống CQĐT đến tất cả các huyện, xã.

Theo UBND tỉnh Cà Mau, CNTT đã và đang được ứng dụng rộng rãi trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) CNTT góp phần tự động hóa, đơn giản hóa các quy trình, tạo

ra phong cách làm việc mới và cải tiến hình thức cung cấp dịch vụ công.

Tại Chỉ thị 13/CT-TTg (ngày 10/6/2016), Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo: “Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ đảm bảo nhanh, gọn, khoa học, thuận tiện, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC cho cá nhân, tổ chức”.

Từ đó, UBND tỉnh Cà Mau đã ban hành kế hoạch triển khai ứng dụng Zalo vào giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh với nhiều tính năng như: Nộp hồ sơ trực tuyến; tra cứu thông tin và kết quả giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, hỏi đáp, phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính; đánh giá mức độ hài lòng đối với cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

CQĐT cũng tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về ứng dụng CNTT vào công tác quản lý chuyên ngành; tạo môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp, liên thông, tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Đặc biệt là nâng cao hiệu quả công việc, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

Theo: tcnn.vn

9/ Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương: Tăng tính cạnh tranh trong cải cách hành chính

Với sự ra đời của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, tính cạnh tranh trong cải cách hành chính giữa các sở, ngành của tỉnh sẽ càng gay gắt.

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

Với sự ra đời của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đặt tại thư viện tỉnh (số 1 đường Tôn Đức Thắng, TP Hải Dương), tính cạnh tranh trong cải cách hành chính (CCHC) giữa các sở, ngành của tỉnh sẽ càng gay gắt.



Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được đầu tư cơ sở vật chất khang trang, trở thành đầu mối tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp

Với chức năng là đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh quy định rõ việc không thay mặt các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC. Mặc dù tại đây, 16 sở thuộc UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh chỉ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, nhưng toàn bộ quy trình tiếp nhận hồ sơ, theo dõi quá trình giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC đều được công khai, liên thông. Các tổ chức, cá nhân yêu cầu giải quyết TTHC có thể theo dõi, giám sát thông qua Cổng dịch vụ công của tỉnh bằng mã số đã được cấp khi tiếp nhận hồ sơ. Đây chính là bước tiến vượt bậc nhằm thúc đẩy tính cạnh tranh giữa các đơn vị tham gia tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC tại trung tâm. Với toàn bộ quy trình, thủ

tục, thời gian giải quyết các TTHC của từng đơn vị đều được niêm yết công khai và dễ dàng tra cứu, các đơn vị không dễ có lý do để lặp lại những nguyên nhân được cho là gây ra hạn chế trước đây như thiếu kinh phí, thiếu trang thiết bị làm việc, trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức hạn chế...

Nói như đồng chí Lê Đình Long, Giám đốc Sở Giao thông vận tải thì khi đã tham gia tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, toàn bộ "dây chuyền" cán bộ, công chức, viên chức của sở phải vận hành hết cỡ. Ở đây không thể gây khó dễ và càng không được phép chậm trễ. Là đơn vị nhiều năm dẫn đầu khối sở, ngành về CCHC, Giám đốc sở yêu cầu, nếu người đứng đầu các bộ phận không hoàn thành nhiệm vụ thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị cũng không thể hoàn thành nhiệm vụ.

Kết quả cạnh tranh giữa các đơn vị trong CCHC còn căn cứ vào nhiều tiêu chuẩn, nhưng lâu nay kết quả dễ nhìn thấy, dễ đánh giá nhất về CCHC là hiệu quả giải quyết TTHC, sự hài lòng của nhân dân, tổ chức. Năm 2018, theo kết quả xác định chỉ số CCHC của UBND tỉnh, toàn tỉnh chỉ có 4 trong số 18 người đứng đầu các sở, ngành xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ về công tác CCHC; 2 trong số 12 người đứng đầu các địa phương xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Như vậy, tuy không có người không hoàn thành nhiệm vụ nhưng với đa số người đứng đầu các đơn vị xếp loại hoàn thành nhiệm vụ đã cho thấy chất lượng CCHC chưa thực sự bứt phá, chưa có sự cạnh

tranh mạnh mẽ giữa các đơn vị. Chưa kể, có đơn vị chỉ phấn đấu ở giữa chừng bảng xếp hạng chỉ số CCHC để sang năm không bị tụt hạng.

Cùng với việc xóa bỏ bộ phận “một cửa” tại các sở, đồng chí Hoàng Minh Trường, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cho biết tới đây sẽ triển khai việc lấy phiếu đánh giá mức độ hài lòng của nhân dân, doanh nghiệp, tổ chức trong giải quyết TTHC. Đây cũng sẽ là cơ sở để bình xét, xếp loại thi đua các công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại trung tâm và xếp hạng các sở về giải quyết TTHC. Với hơn 1.440 TTHC thuộc lĩnh vực giải quyết của các sở được quy định tiếp nhận và trả kết quả tại trung tâm cũng có thể sẽ đánh giá khá chính xác về chất lượng cải thiện chỉ số CCHC của từng đơn vị. Bảng tổng hợp số lượt hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả định kỳ cũng làm rõ tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, trễ hạn. Đương nhiên, các hồ sơ chậm, muộn, chưa được giải quyết phải có lý do rõ ràng.

Trung tâm Phục vụ hành chính công ngoài nhiệm vụ tạo thuận lợi tối đa cho nhân dân, doanh nghiệp, đồng thời còn buộc các sở, ngành phải cạnh tranh để nâng cao chất lượng CCHC, giải quyết TTHC.

Theo: baohaiduong.vn

10/ Cải cách hành chính là động lực cho tăng trưởng của tỉnh Thái Nguyên

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2016 - 2020 xác định: Cải cách hành chính là khâu đột

phá trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Quán triệt quan điểm đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương tập trung xây dựng kế hoạch, mục tiêu cụ thể cũng như các giải pháp khả thi để tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính.



Người dân đến làm thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa” phường Quang Trung (thành phố Thái Nguyên).

Mặc dù gặp không ít khó khăn, song thời gian qua, công tác cải cách hành chính của tỉnh Thái Nguyên đã đạt được những kết quả rõ rệt. Trước hết, chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật được chú trọng, ban hành đúng trình tự, thẩm quyền. Đặc biệt, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trọng tâm là các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân. Theo đó, tập trung rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng tinh gọn, thống nhất, đồng bộ; bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế các thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của nhân dân. Thực hiện công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong giải

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

quyết thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho môi trường kinh doanh và đời sống của người dân. Đưa 100% số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Đến nay, 100% số đơn vị cấp huyện được đầu tư một cửa hiện đại; 100% số đơn vị cấp xã (180 xã, phường, thị trấn) áp dụng một cửa điện tử, nhằm nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tăng cường triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; đồng thời triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Qua đó, đem lại hiệu quả cao trong giải quyết thủ tục hành chính. Năm 2018, tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt trên 99,3%.

Bộ máy hành chính các cấp của tỉnh ngày càng được hoàn thiện hơn; chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính, sự nghiệp các cấp tiếp tục được phân định rõ ràng. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, tỉnh đã sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy đối với 20 cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, “Về tiếp tục đổi mới hệ thống

tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, tỉnh tổ chức lại 13 đơn vị và giải thể 02 đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành; tổ chức lại, sáp nhập một số trường học thuộc cấp huyện. Tỉnh quan tâm xây dựng, triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị để nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ trong các cơ quan nhà nước; việc quản lý, sử dụng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức bảo đảm kịp thời, theo đúng quy định, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ.

Toàn tỉnh hiện có hơn 2.000 cán bộ, công chức cấp tỉnh và cấp huyện, trong đó số cán bộ, công chức có trình độ đại học và trên đại học đạt tỷ lệ trên 90%; có trên 3.000 cán bộ, công chức cấp xã, trong đó số cán bộ, công chức đạt chuẩn là 93,7%, cao hơn so với đạt chuẩn toàn quốc. Nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, liêm chính, kiến tạo phát triển, gần bó với nhân dân, phục vụ nhân dân và doanh nghiệp, hằng năm Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các đợt kiểm tra công vụ và chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện tốt quy chế làm việc của mình, cũng như các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của người cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là trách nhiệm công việc, tuân thủ thời gian làm việc...

Tỉnh đã triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, định hướng đến năm 2020, đồng thời tăng cường các

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, TP

hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Đặc biệt, tỉnh tổ chức các hội nghị gặp mặt nhằm tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp, đối thoại và lắng nghe ý kiến để tháo gỡ khó khăn và giải đáp những vướng mắc của các nhà đầu tư. Trong năm 2018, tỉnh đã tổ chức thành công hội nghị xúc tiến đầu tư trên nhiều phương diện, qua đó thu hút được 62 dự án của 43 nhà đầu tư với tổng số vốn đăng ký đầu tư đạt khoảng 113.508 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với việc đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế cho doanh nghiệp; gắn công tác hỗ trợ người nộp thuế với công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ giải đáp vướng mắc về thuế; tổ chức thực hiện kê khai thuế qua mạng và nộp thuế điện tử cho doanh nghiệp (100% doanh nghiệp thuộc diện khai thuế thực hiện qua mạng và nộp thuế điện tử). Ngoài ra, việc cung ứng các dịch vụ công trong lĩnh vực y tế, giáo dục cũng được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo.

Có thể nói, công tác cải cách hành chính của Thái Nguyên những năm qua có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là ở sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân. Cải cách hành chính đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy chính quyền các cấp. Thực tiễn cho thấy, những năm gần đây, Thái Nguyên có sự tăng trưởng vượt bậc về phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ tăng trưởng kinh

tế luôn nằm trong nhóm các tỉnh có chỉ số tăng trưởng cao. Năm 2018, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 10,44%; thu ngân sách nhà nước đạt trên 15 nghìn tỷ đồng, tăng 14,4% so với dự toán. Thái Nguyên là địa chỉ hấp dẫn các nhà đầu tư. Các tập đoàn kinh tế, các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm và uy tín đã và đang triển khai các dự án tại Thái Nguyên. Đó là nỗ lực của chính quyền và nhân dân các dân tộc của tỉnh trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế, khẳng định sự hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp gắn với thực hiện cải cách hành chính - một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

Với những kết quả nêu trên, Thái Nguyên nhiều năm đứng trong top 10 tỉnh dẫn đầu cả nước về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), được đánh giá là một trong những tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất và có hiệu quả về cải thiện môi trường thu hút đầu tư. Năm 2017, Thái Nguyên được Bộ Nội vụ đánh giá là tỉnh có những cải thiện vượt bậc về chỉ số cải cách hành chính, đứng thứ 30/63 tỉnh, thành phố, tăng 24 bậc so với năm 2016; riêng về chỉ số PAPI (chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh), những năm gần đây, Thái Nguyên luôn nằm trong nhóm 20 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Kết quả này đã khẳng định sự quyết tâm chính trị, nỗ lực vươn lên của tỉnh trong công tác cải cách hành chính, gắn công tác cải cách hành chính với phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Trong quá trình thực hiện, công tác cải cách hành chính của Thái Nguyên vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định: Sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện cải cách hành chính chưa thực sự quyết liệt; công tác tham mưu trong thực hiện cải cách hành chính chưa thực sự sáng tạo; nguồn kinh phí đầu tư cho cải cách hành chính còn hạn hẹp; việc kiểm tra, giám sát thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức đạt hiệu quả chưa cao; việc cung ứng các dịch vụ công còn hạn chế; chỉ số cải cách hành chính chưa thực sự bền vững...

Để công tác cải cách hành chính của Thái Nguyên trong giai đoạn tới có những chuyển biến tích cực hơn nữa, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ quyết liệt thực hiện các mục tiêu của kế hoạch đã đặt ra, đồng thời tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương bám sát nhiệm vụ để triển khai thực hiện; tuyên truyền sâu rộng về công tác cải cách hành chính đến mọi tầng lớp nhân dân; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020, trong đó tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, kịp thời cụ thể hóa quy định của Trung ương sát với thực tế và đặc điểm kinh tế - xã hội của tỉnh vào các lĩnh vực: đầu tư, đất đai, quy hoạch, chính sách xã hội; coi công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt cả nhiệm kỳ đối với cán bộ lãnh đạo, được cụ thể hóa qua các chỉ số đánh giá...; nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính và chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, tạo điều kiện thuận lợi

cho người dân, xây dựng chính quyền thân thiện, chính quyền phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người dân. Thực hiện có hiệu quả chính sách thu hút người tài năng vào làm việc trong các cơ quan nhà nước của tỉnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý ở các cơ quan hành chính, trong đó đặc biệt quan tâm, chú trọng đối với cấp xã; nâng cao mức độ giải quyết hồ sơ trực tuyến..., góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng một nền hành chính vững mạnh, phấn đấu đưa tỉnh Thái Nguyên nằm trong top đầu cả nước về thực hiện cải cách hành chính./.

Theo: tapchicongsan.org.vn

11 / Đột phá vào thái độ công chức

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019 của TPHCM là tạo đột phá trong cải cách hành chính (CCHC) và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 54 của Quốc hội.

Trong những lần đi cơ sở cũng như trao đổi tại các hội nghị, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TPHCM, luôn nhấn mạnh điều này; đồng thời, yêu cầu công tác CCHC phải “chạm” được trái tim của công chức, công chức phải “cảm” được bức xúc của người dân khi đi làm thủ tục hành chính.

Lách, để không bị coi là hồ sơ trễ hạn

Không thể phủ nhận, TPHCM đã có rất nhiều nỗ lực thực hiện CCHC, nhằm tạo sự tiện lợi cho người dân và doanh nghiệp (DN). Song, nếu đánh giá tổng thể thì việc người

dân, DN đi làm thủ tục, giấy tờ còn gặp rất nhiều khó khăn. Họ không những bị vấp phải sự bất cập, nhiều khi từ quy trình - thủ tục mà còn “đụng” phải sự thờ ơ, thậm chí những nhiều, tiêu cực của một số cán bộ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ.



Người dân đánh giá sự hài lòng về cán bộ tại UBND Quận Bình Thạnh. Ảnh: VIỆT DŨNG

Qua giám sát về CCHC, Trưởng ban Pháp chế HĐND TPHCM Trương Lâm Danh cũng nhìn nhận: “Vẫn còn một số cán bộ vô cảm với dân”. Người dân đến hỏi thủ tục, cán bộ “mặt lạnh như tiền”. Khi không trả kết quả cho dân đúng hạn thì không xin lỗi người dân, hoặc chỉ xin lỗi kiểu cho có và cũng không rõ cụ thể ngày, tháng nào giải quyết.

Số liệu từ cơ quan chức năng cho thấy, trong năm 2018, toàn TPHCM có 68.300 hồ sơ trễ hạn. Là một người dân có nhiều lần đi làm thủ tục hành chính, ông Lê Hoàng Tâm (quận Thủ Đức) nhận xét, con số này có thể chưa phản ánh hết thực tế. Việc chậm trễ trong giải quyết hồ sơ cho người dân, nhất là hồ sơ nhà đất, bị trễ hạn là chuyện thường ngày nhưng không phải trường hợp nào cũng được thống kê.

“Người dân nộp hồ sơ và đợi đến gần ngày nhận kết quả (theo phiếu hẹn) thì được trả hồ sơ và yêu cầu bổ sung. Cơ quan thụ lý đã lách để không phải bị coi là giải quyết hồ sơ trễ hạn”, ông Tâm chia sẻ trường hợp của mình và nhiều người khác từng gặp phải.

Về vấn đề này, Bí thư Thành ủy TPHCM Nguyễn Thiện Nhân nhìn nhận thẳng thắn: “Các đơn vị đều thông báo tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt trên 99%, tuy nhiên, nếu gặp người dân, DN thì họ phản ánh hồ sơ trễ hạn rất nhiều”.

Những phàn nàn của người dân và DN về CCHC còn chưa tốt đôi khi bị cho rằng do đánh giá cảm tính, nhưng khi được soi chiếu dưới các thước đo cụ thể, dễ dàng thấy: Các chỉ số CCHC và tính cạnh tranh về môi trường kinh doanh của TPHCM đang đứng vị trí thấp so với nhiều tỉnh/thành. Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của TPHCM đứng thứ 39/63; chỉ số CCHC (PAR-Index) đứng thứ 10/63 và chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đứng thứ 8/63 - không lọt vào top 5 tỉnh/thành, dù TPHCM là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước. Vị trí thấp kém của các chỉ số này khớp với sự không hài lòng của người dân và DN đối với sự phục vụ của các cơ quan quản lý nhà nước ở TPHCM.

Xin lỗi trễ hạn - thực hiện cũng chưa nghiêm túc

Phân tích 68.300 hồ sơ trễ hạn (chiếm 0,48%) trong năm 2018, chúng ta thấy con số này tăng so với trước (năm 2017 có 38.500 hồ sơ trễ hạn, chiếm 0,32%). Trong gần 68.300 hồ sơ trễ hạn, vẫn còn trên 7.000 trường hợp (hơn

10%) chưa được cơ quan chức năng thực hiện thư xin lỗi người dân, tổ chức liên quan.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Huỳnh Công Hùng cho hay, trong năm 2018 vẫn còn cơ quan, đơn vị chưa xử lý triệt để các hạn chế, thiếu sót, vi phạm của công chức, đặc biệt là các công chức “góp phần” làm trễ hạn hồ sơ. Việc thực hiện thư xin lỗi cũng chưa được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ.

Trong CCHC, thước đo kết quả thể hiện chính xác nhất là sự hài lòng của người dân và DN - với điều kiện thước đo đó thực chất, chính xác. Năm 2019, TPHCM đặt mục tiêu phấn đấu tỷ lệ hài lòng của người dân, DN đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 80%. Cần nhắc lại, một thời gian dài, nhiều cơ quan, đơn vị đã tổ chức ghi nhận sự hài lòng, nhưng số người dân tham gia rất thấp.

Đã đến lúc TPHCM cũng không thể tiếp tục chấp nhận nhiều việc không bình thường lâu nay bị bình thường hóa: Sự vô cảm “có lý do” trước bức xúc của nhân dân và DN; sự phối hợp giữa quận/huyện và sở/ngành, giữa các sở/ngành với nhau, giữa sở/ngành và UBND TP chưa có quy trình chuẩn và thời hạn giải quyết, dẫn tới tình trạng các sở/ngành đùn đẩy trách nhiệm giải quyết. Điều đó dẫn tới có khi, giải quyết một vụ việc kéo dài nhiều tháng, thậm chí nhiều năm, cũng... không ai, không đơn vị nào chịu trách nhiệm.

Tại quận 1, trong số 100 người đến làm thủ tục thì chỉ 4 người đánh giá, 96 người còn lại không đánh giá. Vì thế, dù tỷ lệ hài lòng được UBND quận 1 công bố là rất cao (năm 2018

đạt gần 99,3%), nhưng cũng chưa phản ánh được chính xác tỷ lệ hài lòng. Tình trạng tương tự cũng diễn ra ở các quận/huyện khác và cả TPHCM, trong 17,8 triệu hồ sơ hành chính phục vụ vào năm 2018, chỉ ghi nhận được 88.600 lượt người dân đánh giá.

Theo Bí thư Thành ủy TPHCM Nguyễn Thiện Nhân, số lượt đánh giá này là “rất thấp”. Vì vậy, liên tiếp trong nhiều buổi làm việc đầu năm 2019 với cơ sở, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân yêu cầu từng phường/xã, quận/huyện, sở/ngành và UBND TP phải đưa ra tỷ lệ hài lòng của người dân khi đến giao dịch. Nơi nào không ghi nhận được, không trả lời được tỷ lệ hài lòng của người dân, DN thì không có cơ sở chi thu nhập tăng thêm cho đội ngũ công chức.



Người dân đánh giá sự hài lòng về cán bộ tại UBND phường Bến Thành, quận 1. Ảnh: VIỆT DŨNG

Trong CCHC, lãnh đạo TPHCM cũng xác định, có nhiều vấn đề cần thời gian, công sức, nguồn lực để khắc phục, cải thiện. Song, cũng có nhiều vấn đề hoàn toàn có thể cải thiện được ngay, chỉ cần... thái độ thay đổi! Mỗi cán bộ, công chức, viên chức nếu quý trọng nhân dân một cách thực lòng, có tình

thần phục vụ hết mình, thì việc CCHC không phải quá khó, không cần quá nhiều thời gian đã tạo được sự chuyển biến, khác biệt.

Phó Chủ tịch UBND TP Trần Vĩnh Tuyến - phụ trách công tác CCHC - còn chỉ rõ, mỗi cán bộ, công chức tiếp dân thì hành động, ứng xử, giải quyết công việc thế nào đều là bộ mặt của chính quyền TPHCM. Một tờ giấy trắng, chỉ cần 1 - 2 điểm mực đen là đã làm đen tờ giấy. Do đó, đội ngũ 20.000 cán bộ, công chức, viên chức ở TPHCM đã chọn làm công chức thì phải chấp nhận tinh thần phục vụ. Công chức cần cải tiến phương pháp làm việc, từ những việc nhỏ nhất; đào sâu nghiên cứu, tìm giải pháp xử lý, khắc phục các vướng mắc, khó khăn. Sự hài lòng của người dân - chứ không phải là sự hài lòng của... lãnh đạo - mới là thước đo đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ đối với từng cán bộ, công chức, viên chức. Dứt khoát không thể có chuyện tỷ lệ hài lòng giảm nhưng công chức được hưởng thu nhập tăng thêm.

Theo: www.sggp.org.vn

12/ Hình ảnh đẹp của người chiến sĩ công an quê hương Bác

Từ năm 2016 đến nay, Công an tỉnh Nghệ An (CANA) là đơn vị dẫn đầu ngành về công tác cải cách hành chính (CCHC). Đây là sự nỗ lực lớn của các cán bộ, chiến sĩ (CBCS) công an trên quê hương Bác Hồ.

Lấy sự hài lòng của nhân dân làm thước đo

Sau Tết Kỷ Hợi, chúng tôi đã có đợt công tác đến làm việc tại các văn phòng bộ phận

một cửa Công an tỉnh, TP Vinh, thị xã Hoàng Mai, huyện Diễn Châu và các phòng: Xuất nhập cảnh, Cảnh sát giao thông (Công an Nghệ An). Dịp này, các đơn vị phải tiếp hàng trăm lượt người dân đến làm thủ tục, nhiều gấp ba đến bốn lần so với ngày thường. Tuy vậy, thái độ phục vụ của các CBCS đều tận tình, chu đáo với tinh thần “chưa hết việc, chưa hết giờ”; với khẩu hiệu “Lấy sự hài lòng của nhân dân làm thước đo chất lượng CCHC”.



Công an huyện Diễn Châu (Nghệ An) làm thủ tục cấp CMND cho người dân tại bộ phận một cửa.

Tại văn phòng một cửa của Công an TP Vinh có khoảng 100 người đang ngồi đợi làm thủ tục. Do lượng người đông, cơ sở tiếp dân khá chật, đơn vị đã cử cán bộ đón tiếp, hướng dẫn bà con ngay tại khu vực chờ với thái độ niềm nở. Bác Phạm Thị Lý (54 tuổi) ở xóm 11, xã Nghi Kim cho biết: “Tôi đến đây để chỉnh sửa hộ khẩu gia đình, tuy khá đông người chờ nhưng được các cô công an hướng dẫn nhiệt tình, cụ thể, thông qua tra cứu điện tử cho nên không mất nhiều thời gian và nhận kết quả ngay sau đó”. Anh Nguyễn Trọng Hiệp (37 tuổi) ở phường Lê Lợi phấn khởi kể: “Không chỉ được hướng dẫn cụ thể mà tôi

chỉ mất 10 phút để làm thủ tục cấp lại chứng minh nhân dân (CMND), theo lịch hẹn năm ngày tới, tôi sẽ có CMND cấp mới, nhanh hơn so với quy định là 15 ngày”.

Ở bộ phận một cửa, luôn trong tình trạng đông người hoặc quá tải, áp lực công việc lớn, phần lớn CBCS đều phải làm thêm ngoài giờ (kể cả buổi tối hay ngày nghỉ). Áp lực là vậy nhưng Trung tá Nguyễn Thị Thanh Hoa, Đội trưởng Đội Quản lý hành chính về trật tự đô thị (Công an TP Vinh) cho biết: Bộ phận một cửa đã thành nếp, CBCS luôn động viên nhau để hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất. Phần lớn CBCS ở bộ phận một cửa đều là nữ, có con nhỏ, đòi hỏi mỗi người phải sắp xếp công việc gia đình hợp lý để có thể đi sớm, về muộn, hoàn thành công việc được giao. Tại bộ phận một cửa Công an tỉnh Nghệ An, vào những ngày đầu xuân, tuy không phải lịch làm CMND nhưng thấy nhiều người dân đến đăng ký để kịp làm hộ chiếu, lãnh đạo đơn vị đã động viên CBCS lập một tổ để làm luôn thủ tục CMND cho người dân... Các bộ phận một cửa của Công an huyện Diễn Châu, thị xã Hoàng Mai, Phòng Xuất nhập cảnh, Phòng Cảnh sát giao thông... cũng được đánh giá là một trong những đơn vị có chỉ số hài lòng cao nhất của người dân.

Trao đổi với chúng tôi PGS, TS, Đại tá Nguyễn Hữu Cầu, Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An cho biết, tập thể lãnh đạo công an tỉnh luôn trăn trở làm sao phục vụ nhân dân được tốt nhất, xây dựng hình ảnh đẹp của người chiến sĩ công an trong lòng người dân. Tại Đại hội đại biểu Đảng bộ CANA nhiệm kỳ

2015 - 2020, chủ đề “nằm lòng” trong toàn thể CBCS, đảng viên là phấn đấu hết mình vì mục tiêu “5 hơn”: Chính quy hơn, tận tụy hơn, lễ phép hơn, quyết liệt hơn và uy tín hơn. Trong đó, xác định CCHC là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, là khâu đột phá. CANA đã ban hành Nghị quyết số 07 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC trong tình hình mới, là địa phương đầu tiên có nghị quyết chỉ đạo công tác CCHC, được Bộ Công an và tỉnh Nghệ An đánh giá cao. Quá trình xây dựng cũng như triển khai học tập nghị quyết này được triển khai bài bản, nghiêm túc tại các đơn vị tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của toàn thể CBCS, đảng viên. Hằng năm, CANA tiếp khoảng 700 nghìn lượt công dân, tương đương với gần dân số của cả tỉnh.

Thực hiện đồng bộ, nền nếp, hiệu quả

Ngay từ đầu năm 2019, lãnh đạo Công an tỉnh đã xây dựng kế hoạch, giao nhiệm vụ cho công an các đơn vị, địa phương nghiên cứu, triển khai nhiều giải pháp mới, có tính đột phá, tạo chuyển biến thật sự trong thực hiện CCHC trên địa bàn; trưởng các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công an tỉnh về kết quả CCHC của đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Việc thành lập các tổ đặc biệt tiến hành kiểm tra đột xuất công tác CCHC tại các đơn vị, địa phương cùng với việc ca-mê-ra kết nối trực tuyến tại bộ phận một cửa công an các huyện, thị xã, thành phố với trung tâm điều hành Công an tỉnh, đã góp phần chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót, hạn chế đồng thời

hướng dẫn cụ thể các nội dung cần CCHC. Cùng với đó, các đơn vị công an thường xuyên tổ chức đánh giá kết quả đạt được, chỉ ra những yếu kém, hạn chế, để kịp thời đưa ra các giải pháp khắc phục cũng như khen thưởng hay kiểm điểm nghiêm những tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt...

Đẩy mạnh công tác CCHC đều được CANA thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả đã góp phần phục vụ người dân được tốt hơn. Theo Đại tá Nguyễn Hữu Cầu, thông qua CCHC, CANA đã đề nghị đơn giản hóa 135/281 thủ tục hành chính không cần thiết liên quan đến công dân. Hiện CANA đã rút ngắn thời gian trả kết quả của 82/82 thủ tục hành chính, trong đó, nhiều thủ tục trước đây phải mất từ 2 đến 15 ngày thì nay rút ngắn trong một ngày, như: Đăng ký xe ô-tô; đăng ký thường trú, tạm trú; cấp giấy xác nhận không tiền án; giấy thông hành; giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT; giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ... Nhiều thủ tục được rút ngắn đến mức thấp nhất thời gian trả kết quả như cấp CMND, rút ngắn từ 2 đến 10 ngày (tùy từng địa bàn); quản lý xuất, nhập cảnh rút ngắn từ một đến 15 ngày... Hằng năm, CANA còn cử hàng nghìn lượt CBCS (kể cả ngày thứ bảy, chủ nhật) đến vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, di chuyển bằng xe máy, đi thuyền mất từ 5 đến 10 giờ đồng hồ đến nơi cư trú, bệnh viện làm CMND miễn phí cho hơn 10 nghìn người cao tuổi, khuyết tật, bệnh hiểm nghèo, đối tượng chính sách. Để giảm thời gian và việc đi lại cho người dân, CANA đã ký chương trình

phối hợp với Bưu điện Nghệ An chuyển phát nhanh hộ chiếu, CMND, đăng ký xe... đến địa chỉ theo yêu cầu của người dân. Từ những việc làm nêu trên, đã có hàng trăm lượt thư khen và điện thoại cảm ơn của nhân dân về tinh thần phục vụ của CANA.

Giám đốc CANA, Đại tá Nguyễn Hữu Cầu cho biết: CANA đã ưu tiên các nguồn lực để hiện đại hóa nền hành chính. Là đơn vị đầu tiên của công an toàn quốc có văn phòng bộ phận một cửa tại 21/21 huyện, thị xã, thành phố và một cửa Công an tỉnh, để tiếp và giải quyết các thủ tục cho người dân. CANA cân đối các nguồn kinh phí, sự hỗ trợ của địa phương, đóng góp của CBCS để đầu tư, nâng cấp văn phòng bộ phận một cửa theo hướng khang trang, hiện đại. Trong năm 2019, văn phòng bộ phận một cửa của Công an tỉnh sẽ hoàn thành là một trong những văn phòng tiếp dân cùng những công năng khác hiện đại nhất công an toàn quốc. Đơn vị đã xây dựng hệ thống giao ban trực tuyến tại công an 21 huyện, thị xã, thành phố và Công an tỉnh; lắp đặt ca-mê-ra giám sát tại tất cả bộ phận một cửa các địa phương và kết nối về bộ phận thường trực tham mưu cải cách hành chính để giám sát; lắp đặt hệ thống điện tử đánh giá mức độ hài lòng của nhân dân. CANA cũng đã đầu tư và ứng dụng hơn 40 phần mềm phục vụ công tác nghiệp vụ như xử lý vi phạm giao thông, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện...

Hưởng ứng năm CCHC do tỉnh Nghệ An phát động và phát huy kết quả đã đạt được, CANA tiếp tục đưa phong trào CCHC ngày

càng đi vào nền nếp, chính quy, tiếp tục dẫn đầu CCHC công an toàn quốc, phấn đấu trong năm 2019, được nhận Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ, xây dựng CANA trở thành Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Tiếp tục xây dựng hình ảnh đẹp của người chiến sĩ công an trên quê hương Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Theo: nhandan.com.vn

13/ Đông Giang sáp nhập thôn

Thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn, huyện Đông Giang đã và đang tích cực triển khai, tổ chức các cuộc họp dân để bàn và thống nhất phương án sáp nhập, đặt tên thôn mới.



Lãnh đạo xã Zà Hung, huyện Đông Giang họp với Ban nhân dân thôn, Ban dân chính lựa chọn nhân sự khi sáp nhập thôn.

Để việc thực hiện thuận lợi, tạo sự đồng thuận trong đảng viên và nhân dân, cán bộ lãnh đạo từ huyện đến cấp xã của Đông Giang trực tiếp tham gia các cuộc họp dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng ở cơ sở về việc sáp nhập, đổi tên thôn. Sau khi đề án sắp xếp sáp nhập thôn của Đông Giang được phê duyệt, các cấp ủy đảng ở cơ sở xem đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm và tập trung thực hiện, quyết tâm hoàn thành việc sáp nhập vào cuối tháng 3.2019.

Tại cuộc họp giữa lãnh đạo UBND xã Zà Hung với già làng, đảng viên và nhân dân thôn Xà Nghìn 1 về phương án sáp nhập thôn, lãnh đạo UBND xã đã thông tin về công tác lựa chọn nhân sự, lấy ý kiến đóng góp của bà con để việc sáp nhập phù hợp với phong tục

tập quán, vị trí địa lý để cuộc sống người dân không bị xáo trộn, việc đi lại không gặp trở ngại; việc lấy tên thôn mới phù hợp với truyền thống, lịch sử địa phương. Nhận thức rõ được lợi ích của việc sắp xếp lại thôn, do vậy, đảng viên, người có uy tín ở thôn Xà Nghìn 1 có sự đồng thuận cao. Già làng Bh'nuóch Muời, thôn Xà Nghìn 1 chia sẻ: “Qua cuộc họp thôn, người dân đồng tình ủng hộ chủ trương sáp nhập. Chúng tôi sẽ lựa chọn cán bộ có năng lực, tâm huyết để đưa thôn mới ngày càng phát triển”.

Đối với xã Zà Hung, lãnh đạo UBND xã cũng đã rà soát nhân sự có đủ trình độ, đủ sức khỏe và tâm huyết với công việc. Từ 6 thôn trước đây, xã Zà Hung sau khi sáp nhập sẽ còn 3 thôn. Ông Bh'nuóch Bíp, Chủ tịch UBND xã Zà Hung cho hay: “Nhân dân, cán bộ đảng viên hưởng ứng là cơ sở để chính quyền địa phương tổ chức thành công kế hoạch sắp xếp, tinh gọn bộ máy hoạt động tại thôn. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng ủy, HĐND, UBND tổ chức sáp nhập thôn vào cuối tháng 3 này. Địa phương cũng đã họp với từng thôn để chọn nhân sự, rút 5 chức danh còn 3 chức danh ở thôn đảm bảo đảm nhận khối lượng công việc, tâm huyết và có năng lực”.

Ông Lê Văn Trưởng - Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Đông Giang cho biết thêm: “Các tổ chức đảng ở cơ sở hết sức quan tâm, ủng hộ chủ trương. Nhân dân các thôn đều ủng hộ, các xã cũng đã cơ bản hoàn thành sắp xếp, bố trí nhân sự. Về việc công bố sáp nhập thôn, Huyện ủy đã có công văn yêu cầu tổ chức phù hợp với từng địa phương

trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, làm sao đó giữ được tinh thần đoàn kết trong nhân dân”. Huyện Đông Giang trước đây có 95 thôn, sau khi sáp nhập sẽ còn 45 thôn. Huyện ủy Đông Giang cũng đã ban hành thông tri hướng dẫn và hỗ trợ kinh phí để các thôn mới sau khi sáp nhập tổ chức lễ công bố và giao lưu sinh hoạt nhằm tạo thêm tình đoàn kết trong cộng đồng.

Theo: baoquangnam.vn

14/ Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam làm việc với UBND huyện Núi Thành về tình hình thực hiện công tác ngành nội vụ năm 2018 và nhiệm vụ công tác năm 2019

Ngày 12.3, tại UBND huyện Núi Thành, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam có buổi làm việc với lãnh đạo địa phương về công tác ngành nội vụ năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2019.



Quang cảnh buổi làm việc

Tham dự hội nghị có ông Trần Anh Tuấn, Giám đốc Sở Nội vụ, chủ trì, cùng Ban Giám đốc và lãnh đạo, chuyên viên các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở. Về phía địa phương có ông Nguyễn Minh Khả, Phó Bí thư thường trực Huyện ủy, ông Nguyễn Văn Mau, Phó Bí thư, Chủ tịch UBND huyện, ông Nguyễn

Hữu Đạo, Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch HĐND huyện cùng lãnh đạo các cơ quan Ban Tổ chức Huyện ủy, Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo, chuyên viên Phòng Nội vụ huyện.

Tại buổi làm việc, ông Trần Anh Tuấn, Giám đốc Sở Nội vụ đã biểu dương những kết quả đạt được trên lĩnh vực nội vụ năm 2018 của huyện. Năm 2018, với sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện, sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể thuộc huyện và các xã, thị trấn, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nội vụ tỉnh, công tác nội vụ trong năm qua được thực hiện chặt chẽ, đạt được nhiều kết quả toàn diện trên các mặt như: Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế; quản lý công chức, viên chức; cải cách hành chính; đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng chính quyền và QLNN về thanh niên; thi đua, khen thưởng; công tác hội; tôn giáo; văn thư, lưu trữ. Trong đó, kết quả nổi bật là công tác sắp xếp tổ chức, bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương như giải thể Phòng Y tế chuyển chức năng, nhiệm vụ về Văn phòng HĐND và UBND huyện tiếp tục thực hiện; sắp xếp, hợp nhất các thôn, khối phố; sắp xếp các tổ chức hội; giải thể Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp; sáp nhập Trung tâm Văn hóa- Thể thao với Đài truyền thanh- Truyền hình huyện; sáp nhập, hợp nhất các đơn vị trường học. Xây dựng Phương án nâng cấp bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện theo hướng hiện đại đi vào hoạt động từ ngày 01/3/2019...Với

sự nỗ lực phấn đấu đó, năm 2018 Phòng Nội vụ huyện được UBND tỉnh Quảng Nam tặng Cờ thi đua xuất sắc đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua ngành nội vụ các huyện đồng bằng.

Tại buổi làm việc, UBND huyện đã báo cáo kết quả công tác nội vụ năm 2018 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2019, đề xuất những khó khăn, vướng mắc để các phòng chuyên môn của Sở hỗ trợ, giúp đỡ. Qua sự trao đổi của lãnh đạo các phòng, ban của Sở và ý kiến của lãnh đạo Huyện ủy, HĐND, UBND và các phòng chuyên môn của huyện, để tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác nội vụ trong năm 2019 đạt kết quả, ông Trần Anh Tuấn, Giám đốc Sở Nội vụ quán triệt, chỉ đạo:

1. Tiếp tục rà soát và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch 2275, 2276-KH/UBND ngày 07/5/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18, 19 của Ban chấp hành Trung ương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, sự nghiệp trên địa bàn huyện.

2. Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân sự... để thực hiện tốt việc sắp xếp các phòng, ban sau khi Chính phủ có Nghị định thay thế Nghị định 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

3. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tư tưởng và các qui định về sắp xếp thôn, khối phố trên địa bàn đảm bảo đúng qui định của HĐND, UBND tỉnh.

4. Triển khai thực hiện tốt Đề án sắp xếp

các tổ chức hội trên địa bàn theo đúng tinh thần Quyết định số 3533/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam và Kế hoạch số 7559/KH-UBND ngày 27/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về triển khai thực hiện Đề án sắp xếp các tổ chức hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

5. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính và xây dựng, phê duyệt đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Tập trung thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng tinh gọn, giảm tối thiểu tỷ lệ hồ sơ trễ hạn cho công dân.

7. Tiếp tục rà soát các quy định, quyết định về công tác cán bộ theo tinh thần công văn số 157/BNV-CCVC ngày 24/4/2018 của Bộ Nội vụ và Chỉ thị số 28-CT/TU ngày 05/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam về thực hiện công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử.

8. Rà soát số lượng biên chế và lộ trình tinh giản biên chế để có kế hoạch báo cáo UBND tỉnh tổ chức thi tuyển công chức năm 2019. Đồng thời thực tốt chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP.

9. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học và nhu cầu biên chế để báo cáo UBND tỉnh xem xét tổ chức thi tuyển viên chức giáo dục trong năm 2019.

10. Triển khai thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, nhất là giải quyết dứt điểm hồ sơ thâm niên kháng chiến.

11. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo hoạt động đúng pháp luật. Đồng thời, UBND huyện có sự phân công lãnh đạo theo dõi thực hiện tốt công tác này.

12. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ, nộp lưu hồ sơ vào kho lưu trữ tỉnh theo đúng qui định. UBND huyện quan tâm hàng năm bố trí kinh phí để thực hiện tốt công tác chỉnh lý hồ sơ tài liệu lưu trữ.

13. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thành niên, tiếp tục thực hiện các chế độ cho thanh niên xung phong theo đúng qui định.

Để triển khai thực hiện tốt các nội dung trên, Giám đốc Trần Anh Tuấn đề nghị ngoài sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể của huyện, tập thể lãnh đạo, công chức phòng Nội vụ phải nỗ lực phấn đấu làm tốt công tác tham mưu để công tác nội vụ của huyện trong năm 2019 đạt kết quả tốt hơn.

Theo: noivuaquangnam.gov.vn

15/ Tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân trong giai đoạn hiện nay

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là nhiệm vụ quan trọng mà Đảng và Nhà nước ta đang đặt ra. Bài viết phân tích, đánh giá việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân hiện nay và đề xuất một số giải pháp khắc phục những bất cập, hạn chế đó.



Ảnh minh họa

1. Khái quát chung về cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) được tổ chức ở hai cấp: cấp tỉnh gọi chung là sở, và cấp huyện gọi chung là phòng. Khoản 1, Điều 9 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: “Cơ quan chuyên môn thuộc UBND được tổ chức ở cấp tỉnh, cấp huyện là cơ quan tham mưu, giúp UBND thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, uỷ quyền của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Sở, phòng là cơ quan tham mưu giúp UBND cùng cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của UBND cùng cấp và theo quy định của pháp luật, bảo đảm sự thống nhất quản lý của ngành hoặc lĩnh vực công tác từ Trung ương đến cơ sở. Sở, phòng chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức biên chế và công tác của UBND cùng cấp.

Sở, phòng chịu sự kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Thủ trưởng sở, phòng báo cáo với UBND và Chủ tịch UBND cùng cấp, đồng thời báo cáo với bộ chủ quản và phòng báo cáo với sở; báo cáo trước Hội đồng nhân dân (HĐND) cùng cấp khi được yêu cầu.

2. Yêu cầu khách quan phải sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều văn bản quan trọng về việc sắp xếp các cơ quan trong bộ máy nhà nước, hệ thống chính trị. Trong đó, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo chỉ đạo của Bộ Chính trị đã yêu cầu các địa phương: thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND ở cấp tỉnh, thực hiện thí điểm hợp nhất Văn phòng cấp ủy với Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện ở những nơi có điều kiện theo quy định;

sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sáp nhập các thôn, tổ dân phố theo quy định (thực hiện từ năm 2018), thí điểm mô hình tổ chức bộ máy chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo ở những nơi có điều kiện (thực hiện từ năm 2021), thực hiện khoán kinh phí chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố (thực hiện từ năm 2019); tiếp tục thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, tổ dân phố; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và nhu cầu của thị trường, xã hội; thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, giảm số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; giảm tối đa các ban quản lý dự án (thực hiện từ năm 2018 và hoàn thành năm 2019).

Theo dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 24/2014/NĐ-CP có 17 sở tổ chức thống nhất với 3 nhóm: nhóm 1, các sở tổ chức thống nhất trên phạm vi cả nước (4 sở gồm Tư pháp, Tài nguyên - Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế); nhóm 2, các sở được quy định theo hướng giao thẩm quyền cho UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định giữ ổn định hoặc hợp nhất (Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo); nhóm 3, các sở được quy định theo hướng giao thẩm quyền cho UBND cấp tỉnh trình

HĐND cùng cấp quyết định giữ ổn định hoặc thí điểm hợp nhất theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 56/2017/QH14 (Ví dụ: Sở Nội vụ thí điểm hợp nhất với Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Thanh tra tỉnh thí điểm hợp nhất với Ủy ban Kiểm tra; Văn phòng UBND cấp tỉnh thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Văn phòng HĐND cấp tỉnh).

Đối với 4 sở đặc thù, chuyên ngành không được tổ chức thống nhất giữa các địa phương gồm: Sở Quy hoạch - Kiến trúc (thuộc UBND thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh) và 3 sở do Chính phủ quy định tiêu chí thành lập là Ban Dân tộc, Sở Ngoại vụ, Sở Du lịch, Bộ Nội vụ đề xuất trao quyền để cấp tỉnh có thể xem xét quyết định giữ ổn định hoặc sáp nhập. Lý giải về những sở đặc thù có thể thành lập và có thể không, là do những sở này tham mưu về những lĩnh vực mang tính chất đặc thù, có tỉnh cần, có tỉnh chưa hoặc không cần. Ví dụ như Ban Dân tộc hoặc Sở Ngoại vụ, với những nơi có biên giới, hay khu công nghiệp, khu chế xuất thì cần, còn những nơi không có thì không cần thành lập.

Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Bộ Nội vụ đưa ra với 3 phương án về khung số lượng sở, ngành. Trong đó, phương án thứ nhất quy định thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh không quá 20, các tỉnh còn lại từ 17 đến 19 sở, ngành. Theo phương án này, cả nước sẽ giảm tối thiểu 46 sở. Phương án thứ hai thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh không quá 20, các

tỉnh, thành còn lại không quá 17 đến 18 sở, ngành. Như vậy, cả nước sẽ giảm tối thiểu 88 sở, ngành. Còn phương án 3 là sắp xếp các sở, ngành không vượt quá số lượng hiện có.

Trong ba phương án trên, Bộ Nội vụ đề xuất lựa chọn phương án thứ nhất để đảm bảo thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy có lộ trình, tránh xáo trộn lớn. Trên cơ sở đó, số khung các sở, ngành được tính toán dựa trên việc sắp xếp lại 21 sở, ngành hiện có. Trong đó có sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế được tổ chức thống nhất trên cả nước, 17 sở ngành còn lại giao cho địa phương quyết định hợp nhất, sáp nhập, sắp xếp lại tùy theo từng địa phương.

3. Thực tiễn triển khai chủ trương chính sách về sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân trong thời gian qua tại một số địa phương

Qua thực tiễn triển khai các cơ quan có thẩm quyền cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, bảo đảm thực hiện có hiệu quả nguyên tắc một cơ quan, tổ chức làm nhiều việc nhưng một việc chỉ giao cho một cơ quan, tổ chức chủ trì và thực hiện phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ hợp lý giữa Chính phủ với các bộ, ngành và giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương. Theo số liệu báo cáo của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tính đến ngày 30/6/2017, số lượng thành viên UBND cấp tỉnh có 1.526 người, gồm 63 chủ tịch, 228 phó chủ tịch và 1.235 Ủy viên UBND; cấp huyện tổng số 11.668 người gồm 706 chủ tịch (thiếu 07 chủ tịch),

1.671 phó chủ tịch và 9.291 ủy viên UBND(1). Thực tiễn triển khai thi hành chủ trương của Đảng và Nhà nước, các địa phương đều ban hành kế hoạch triển khai và có lộ trình sắp xếp tinh giản các đầu mối nhằm giảm bớt sự chồng chéo, chồng chéo, nhiều đầu mối của bộ máy, giảm gánh nặng cho ngân sách, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của từng cơ quan chuyên môn. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai còn bộc lộ nhiều bất cập vì chưa có quy định chính thức về số lượng các sở, phòng, ban, số lượng cấp phó, đơn vị nào sáp nhập với nhau cho nên đòi hỏi phải thận trọng thực hiện từng bước, đồng thời cần có sự phối hợp của các bộ, ngành. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết tại các huyện, thành phố và một số đơn vị trên địa bàn, tìm hiểu những khó khăn của cơ sở để đề ra các giải pháp tháo gỡ. Bên cạnh đó, không ít cán bộ, công chức, viên chức tại những đơn vị sẽ được tổ chức, sắp xếp lại vẫn còn băn khoăn về bố trí công việc sau khi sáp nhập. Vì vậy, cần đẩy mạnh tuyên truyền cũng như nâng cao nhận thức, làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, công chức, viên chức, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

Theo nghiên cứu, hướng đi của các địa phương khi triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy tổ chức các phiên họp để thảo luận một cách dân chủ, kỹ lưỡng với quyết tâm xây dựng đề án, kế hoạch chất lượng để trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố đề ra những phương án tối ưu nhất.

Thực tiễn hiện nay, các địa phương đang triển khai hợp nhất, sắp xếp lại các cơ quan theo lộ trình, kế hoạch, xin ý kiến của cấp có thẩm quyền. Ví dụ: tỉnh Lào Cai hợp nhất Sở Giao thông vận tải với Sở Xây dựng thành Sở Giao thông vận tải - Xây dựng. Đây là tỉnh đi tiên phong trong việc hợp nhất, sáp nhập sở có nhiệm vụ, chức năng tương đồng. Sau khi hợp nhất, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng tỉnh Lào Cai có 01 giám đốc và không quá 3 phó giám đốc. Đồng thời có 10 phòng chuyên môn và chỉ có 1 tổ chức, 6 đơn vị sự nghiệp thuộc sở. Như vậy, việc hợp nhất này đã tinh gọn bộ máy hơn nhiều so với việc tồn tại cả hai sở trước đây. Việc hình thành và phát triển các không gian đô thị hiện đại không thể tách rời giữa quy hoạch xây dựng đô thị với quy hoạch hạ tầng giao thông. Đặc biệt khi Chính phủ đang chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai các dự án theo các hình thức đầu tư công - tư (BOT, BT, PPP) luôn đòi hỏi có sự gắn kết giữa quy hoạch phát triển giao thông với đô thị. Việc hình thành một cơ quan quản lý thống nhất hai lĩnh vực này góp phần bảo đảm nâng cao tính hiệu quả, khắc phục những bất cập chồng chéo, thiếu đồng bộ trong quản lý hạ tầng đô thị. Đồng thời, việc sáp nhập các sở có chức năng nhiệm vụ tương đồng sẽ góp phần tinh gọn bộ máy theo đúng tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. Qua đó, giảm bớt đầu mối các cơ quan chuyên môn giúp việc cấp tỉnh, cấp huyện và số lượng cấp phó.

Thành phố Hà Nội, qua sắp xếp đã giảm 231 cấp trưởng, 116 cấp phó phòng và sắp

tới sẽ tiếp tục giảm các cấp phó(3). Hà Nội chưa sáp nhập sở, ngành và cũng khó có thể sáp nhập Sở Xây dựng với Sở Giao thông vận tải như tỉnh Lào Cai. Bởi Hà Nội cũng giống như thành phố Hồ Chí Minh là 2 đô thị rất lớn, địa bàn rộng, nếu sáp nhập thì công việc của sở mới là rất nhiều, công việc khó đạt hiệu quả, do đó, thành phố Hà Nội cần có cơ chế đặc thù cho việc này(4). Tỉnh Bạc Liêu đang triển khai Đề án sáp nhập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh với Văn phòng HĐND tỉnh. Sở Nội vụ được giao chủ trì xây dựng Đề án sáp nhập Sở Thông tin và Truyền thông với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, thành Sở Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch; Đề án sáp nhập Sở Khoa học và Công nghệ với Sở Giáo dục và Đào tạo, thành Sở Giáo dục - Khoa học - Công nghệ; Đề án chuyển bộ phận tôn giáo thuộc Sở Nội vụ về Ban Dân tộc tỉnh, thành lập Ban Dân tộc - Tôn giáo, các đề án này cơ bản đã được Bộ Nội vụ đồng ý. Tỉnh Thái Bình sẽ thực hiện sáp nhập Sở Thông tin và Truyền thông với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; sáp nhập Ban Dân tộc vào Ban Tôn giáo thành Ban Dân tộc - Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ, đảm bảo cơ quan chuyên môn cấp tỉnh còn 17 đơn vị; lộ trình tiếp theo là nghiên cứu để sáp nhập thêm một số sở. Tiến hành sắp xếp, thu gọn đầu mối các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở; thực hiện giải thể các Ban Quản lý dự án chuyên ngành cấp sở. Hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND và Văn phòng UBND tỉnh khi có chủ trương của Trung ương; tổ chức thực hiện mô hình Trung tâm

hành chính công của tỉnh. Thực hiện chức danh Trưởng ban Tổ chức huyện ủy (và tương đương) kiêm Trưởng phòng Nội vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra kiêm Chánh thanh tra ở 50% địa phương năm 2018, hoàn tất trong toàn tỉnh vào năm 2020. Thí điểm hợp nhất Văn phòng cấp ủy với Văn phòng HĐND và UBND ở một số địa phương có đăng ký.

Bên cạnh đó, việc sáp nhập các phòng ở cấp huyện cũng được các địa phương triển khai theo kế hoạch. Tỉnh Thái Bình thực hiện sáp nhập 22 trung tâm (gồm 10 Trung tâm giáo dục thường xuyên, 6 Trung tâm kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp, 6 Trung tâm dạy nghề các huyện, thành phố) thành 9 Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên, giảm 13 trung tâm và 28 biên chế; sáp nhập 6 Ban quản lý dự án các công trình xây dựng thuộc 4 sở (gồm Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Giao thông vận tải và Sở Y tế) thành 3 Ban quản lý dự án trực thuộc UBND tỉnh... Thực hiện sáp nhập bộ phận phục vụ chung cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở những nơi có chung trụ sở làm việc. Sáp nhập Trung tâm phát triển quỹ đất vào Ban quản lý dự án cấp huyện. Không tổ chức Phòng Y tế, Phòng Dân tộc mà giao các nhiệm vụ này cho Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. Hợp nhất một số phòng ở cấp huyện phù hợp với mỗi địa phương, đảm bảo không quá 10 phòng. Tại tỉnh Bắc Kạn, khối hành chính nhà nước, bao gồm các phòng chuyên môn thuộc sở, chi cục thuộc sở, phòng trực thuộc UBND các huyện giảm

69 phòng; đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành, UBND cấp huyện giảm 30 đơn vị, phòng... Từ việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy trên địa bàn, hiện nay tỉnh Bắc Kạn dôi ra gần 100 trưởng phòng, phó trưởng phòng. Các cơ quan, đơn vị lấy phiếu tín nhiệm đối với trưởng phòng, ai nhiều phiếu hơn thì làm quy trình bổ nhiệm, ai ít phiếu thì làm phó trưởng phòng; số phó trưởng phòng không đủ phiếu tín nhiệm thì bố trí làm công chức chuyên môn nhưng được hưởng phụ cấp chức vụ cho đến hết thời gian bổ nhiệm.

Tỉnh Quảng Ninh triển khai thực hiện Đề án 25 từ năm 2014 về đổi mới phương thức lãnh đạo, tinh giản tổ chức, biên chế. Nhiều giải pháp được thực hiện như sắp xếp lại hệ thống trường học, trạm y tế; tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị... Kết quả sau gần bốn năm, tỉnh đã giảm 04 đơn vị sự nghiệp; 107 phòng, ban; 686 biên chế công chức, viên chức. Trong đó, hai giải pháp được quan tâm nhất là nhất thể hóa chức danh lãnh đạo, quản lý và sáp nhập các cơ quan đảng, chính quyền có chung chức năng, nhiệm vụ. Để chuẩn bị hợp nhất các cơ quan Đảng và chính quyền ở cấp huyện, Quảng Ninh đang hợp nhất một số chức danh như trưởng ban tổ chức kiêm trưởng phòng nội vụ, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra kiêm chánh thanh tra... Theo địa phương, khi hợp nhất cơ quan ủy ban kiểm tra với thanh tra, quy trình xử lý cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật nhanh gọn hơn. Đáng chú ý, việc phát hiện các dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức kịp thời. Do vậy, có tác dụng tích cực

trong ngăn chặn các biểu hiện suy thoái của cán bộ, đảng viên như vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; kê khai tài sản, thu nhập không trung thực hay bỏ nhiệm vụ người thân, người nhà không đủ tiêu chuẩn...

Tại tỉnh Phú Thọ, quá trình sắp xếp đến nay đã giảm 74 đơn vị ở cấp tỉnh và cấp huyện, chưa có trường hợp nào khiếu kiện. Sở Nội vụ giảm 02 phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư giảm 03 phòng, Thanh tra tỉnh giảm 01 phòng. Ba trưởng phòng của Sở Kế hoạch và Đầu tư đều bố trí làm phó trưởng phòng, Sở phân công một đồng chí phó giám đốc phụ trách phòng mới. Ban Bảo vệ sức khỏe nội bộ khi sắp xếp có hơn 30 nhân viên được chuyển sang ngành y tế. Tới đây, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự kiến giảm 07 đầu mối. Các sở, ngành còn lại đều đang xây dựng đề án tinh gọn bộ máy và sẽ thực hiện ngay trong năm 2018.

Qua tình hình một số địa phương thực hiện sắp xếp cơ quan chuyên môn thuộc UBND, mặc dù có những cách thức thực hiện khác nhau, do đặc thù của mỗi địa phương ảnh hưởng bởi các yếu tố kinh tế, xã hội, con người, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, vướng mắc khó khăn không giống nhau, nhưng với kết quả đạt được đã đánh giá được chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước.

4. Kết quả và một số giải pháp sắp xếp cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

4.1 Kết quả đạt được

Một là, các địa phương đều ban hành kế hoạch triển khai và có lộ trình sắp xếp, tinh

giảm các đầu mối nhằm giảm bớt sự chồng chéo, nhiều đầu mối của bộ máy, giảm gánh nặng cho ngân sách, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của từng cơ quan chuyên môn trong toàn hệ thống.

Hai là, khắc phục tình trạng một việc nhiều người làm, dẫn đến chồng chéo, thì nay cơ quan tham mưu giúp việc sẽ căn cứ vào nội dung để giao nhiệm vụ cụ thể cho đầu mối. Ngược lại, có những việc phức tạp cần nhiều người tham gia như vận động giải phóng mặt bằng thì cơ quan tham mưu giúp việc sẽ huy động các cơ quan có trách nhiệm vào cuộc. Qua đây, có thể đánh giá chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng tổ chức, cá nhân. Từ đó, chọn được cán bộ tốt, loại bỏ được những người không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Như vậy, việc tinh giản, sắp xếp tổ chức, bộ máy ở địa phương không những nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy mà còn góp phần phát hiện, ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Ba là, quan điểm chung trong chỉ đạo thực hiện là: việc sắp xếp tổ chức bộ máy phải đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng và pháp luật, đảm bảo tính thống nhất lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong sắp xếp bộ máy; lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn làm mục tiêu hàng đầu. Xác định phải đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông; vừa có tính kế thừa, ổn định, vừa đảm bảo tính đổi mới, phát triển; gắn đổi mới bộ máy với đổi mới phương

thức lãnh đạo, tinh giản biên chế; chú trọng về chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là trọng dụng người có năng lực thực sự. Khi sắp xếp tổ chức bộ máy đều đảm bảo nguyên tắc, một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính, nhất là nêu cao vai trò người đứng đầu.

Bốn là, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực hiệu quả. Tinh thần chung là thực hiện khẩn trương, kiên quyết, chắc chắn để đạt mục tiêu về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Năm là, phân định rõ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sáp nhập, thí điểm sáp nhập, khắc phục chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ.

4.2 Một số giải pháp

Thứ nhất, vì chưa có quy định chính thức về số lượng các sở, phòng, ban; số lượng cấp phó; sở nào, phòng nào, ban nào sáp nhập với nhau hay cách thức thực hiện theo pháp luật, cho nên phải thận trọng thực hiện từng bước, nội dung nào đã rõ sẽ tiến hành làm trước, nội dung còn mới vừa làm vừa rút kinh nghiệm với những bước đi cụ thể hoặc thực hiện thí điểm từ đó rút kinh nghiệm để triển khai, nhân rộng, đồng thời cần có sự phối hợp của các bộ, ngành, Trung ương. Cần có sự

thống nhất, chỉ đạo thông suốt từ Trung ương đến cơ sở.

Thứ hai, quá trình tinh gọn bộ máy ở địa phương gặp nhiều vướng mắc đối với các đơn vị chuyên môn trong khi nhiều việc cần có sự chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương. Ví dụ như: sáp nhập các trạm khuyến nông, trạm bảo vệ thực vật, trạm thú y ở các huyện thành trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện chưa thực hiện được do còn chờ hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ. Việc hợp nhất văn phòng cấp ủy cấp huyện với văn phòng HĐND, UBND huyện, hay việc thống nhất văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh cần có hướng dẫn cụ thể.

Thứ ba, quá trình sáp nhập, giảm đầu mối sẽ dẫn đến việc dôi dư cán bộ ở các vị trí lãnh đạo, công việc phù hợp cho các cán bộ, công chức, viên chức, ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm, gây xáo trộn trong nội bộ cơ quan, đơn vị nên các ngành, địa phương cần coi trọng sự công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ khi tiến hành sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đồng thời, coi trọng công tác nắm bắt tư tưởng của cán bộ, thực hiện nghiêm túc quy trình bổ nhiệm; trong quá trình nhất thể hoá cần xây dựng cơ chế kiểm soát hiệu quả, thực chất để vừa phát huy được chủ trương đúng đắn là hợp nhất các chức danh, đồng thời kiểm soát hữu hiệu tránh lạm quyền.

Thứ tư, tinh giản tổ chức, biên chế theo quy trình từ dưới lên cũng có vướng mắc nảy

sinh. Việc hợp nhất giảm đầu mối các cơ quan chuyên môn thuộc UBND nhưng ở Trung ương chưa thực hiện dẫn đến một số đầu mối ở địa phương vẫn phải chịu sự lãnh đạo của các đầu mối ở Trung ương. Vì vậy, tinh giản tổ chức cần phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất từ Trung ương xuống địa phương và cả hệ thống chính trị.

Thứ năm, sau khi tinh giản, có những cán bộ kiêm nhiệm hai đến ba chức danh nhưng chỉ được hưởng phụ cấp của một chức danh, trong khi ở cơ sở công việc nhiều, áp lực công việc lớn là chưa thỏa đáng, chưa tạo động lực cho cán bộ làm việc.

Thứ sáu, hợp nhất nhiều các sở, phòng sẽ mở rộng các lĩnh vực nhưng không sâu, không chuyên môn hoá, chưa có chủ trương, cơ sở khoa học và thực tiễn để chỉ ra tinh giản đến mức nào là phù hợp và cơ sở pháp lý để thống nhất chung trong cả nước khi thực hiện.

Từ thực tế của các tỉnh đang triển khai có thể thấy, để thực hiện tốt việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế, các cấp ủy cần có quyết tâm chính trị, có giải pháp đúng, phù hợp điều kiện thực tiễn và kiên trì với giải pháp đó; đồng thời cần có sự vào cuộc, phối hợp đồng bộ của các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở. Có vậy mới thực hiện tốt một trong những giải pháp mà Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII đã đề ra là “kiên quyết thực hiện đúng mục tiêu, có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”./.

Ghi chú:

(1),(2) Số liệu của Vụ Chính quyền địa phương tổng hợp từ 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tính đến ngày 30/6/2017.

(3) Báo Tiền phong, ngày 18/7/2018.

Theo: tcnn.vn

16/ Không chỉ là tiết kiệm

Khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia đã trở thành sự kiện được dư luận rất quan tâm. Theo tính toán sơ bộ, việc ứng dụng Trục liên thông văn bản quốc gia, mỗi năm tiết kiệm được trên 1.200 tỷ đồng. Trong điều kiện ngân sách nhà nước eo hẹp, số tiền tiết kiệm này là rất đáng quý. Nhiều ý kiến cho rằng, lợi ích của việc thực hiện trục liên thông này còn nhiều hơn thế. Đó là góp phần minh bạch hóa hoạt động của cơ quan công quyền, tạo điều kiện để người dân thực hiện quyền giám sát tốt hơn đối với cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

Trục liên thông văn bản quốc gia là giải pháp kỹ thuật, công nghệ được triển khai từ Văn phòng Chính phủ tới các bộ, ngành, địa phương để kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử. Với giải pháp công nghệ này, không chỉ tiết kiệm chi phí hành chính, giảm thời gian xử lý văn bản mà còn góp phần loại bỏ tình trạng “ngâm hồ sơ”. Ngoài ra, giúp lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương biết được tình trạng xử lý văn bản, hồ sơ, công việc trên hệ thống, từ đó có sự chỉ đạo kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các

cấp. Đây cũng là căn cứ để đánh giá chất lượng hoạt động của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức một cách chính xác nhất.

Việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp bị chậm trễ còn có nguyên nhân từ việc hội họp quá nhiều. Có chuyên gia đã ví von hài hước nền hành chính của chúng ta là “nền hành chính họp”. Thực tế chúng ta đã dành một khoản lớn thời gian, chi phí cho việc hội, họp mà hiệu quả mang lại không cao. Trong khi, chỉ cần văn bản điện tử là có thể truyền tải được hết yêu cầu chỉ đạo của người có thẩm quyền đến từng cấp, từng ngành, từng cơ quan đơn vị, cán bộ, công chức để triển khai thực hiện mà không cần tổ chức bất kỳ cuộc hội, họp nào. Do đó, việc ra đời của trực thông tin văn bản quốc gia là điều mà người dân và doanh nghiệp chờ đợi đã lâu.

Nhưng, công nghệ hiện đại chỉ thực sự phát huy tác dụng khi đi kèm với nó là trình độ nhân lực tương xứng. Đây là một thách thức lớn đối với chúng ta, bởi trong bộ máy công quyền vẫn còn nhiều cán bộ, công chức vẫn muốn giữ thói quen làm việc giấy tờ chứ không sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin. Bởi họ không muốn từ bỏ đặc quyền, quyền lợi của mình từ việc thiếu minh bạch. Không ít trường hợp cán bộ, công chức cố tình trì hoãn trong áp dụng công nghệ hiện đại để tránh bị kiểm soát, giám sát. Đây chính là một trong những vướng mắc, rào cản tồn tại lâu nay cần phải xóa bỏ.

Nhiều ý kiến cho rằng, Chính phủ 4.0 không thể thiếu cán bộ trình độ 4.0. Để đáp

ứng được yêu cầu này, đòi hỏi mỗi cán bộ, công chức phải tự đổi mới, trau dồi kiến thức mới đảm đương được vị trí. Việc liên thông văn bản quốc gia sẽ được triển khai đồng bộ từ trên xuống dưới, nếu ở đâu bị ách tắc, sẽ tắc cả một quá trình. Do đó, dù không muốn thì cán bộ, công chức cũng phải thay đổi, nếu không đáp ứng được yêu cầu mới trong công việc sẽ buộc phải rời khỏi bộ máy.

Không chỉ cán bộ, công chức thay đổi mà người dân, doanh nghiệp cũng phải thay đổi tư duy, từ hồ sơ giấy sang ứng dụng công nghệ trong thực hiện các thủ tục một cách tối đa. Cùng với đó, phát huy sức mạnh của người đứng đầu. Quá trình thực hiện cải cách cho thấy, cùng là quy trình, cùng là thủ tục nhưng nơi nào người đứng đầu quyết liệt, xắn tay vào cuộc thì cải cách hành chính rất thông. Nhưng ở nơi người đứng đầu thờ ơ, cẩn cá với cải cách thì người dân, doanh nghiệp vẫn bị làm khó. Như Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc từng nhấn mạnh: phải đặc biệt nhấn mạnh vai trò nêu gương và sự quyết tâm, sát sao trong chỉ đạo điều hành của người đứng đầu các bộ, ngành và chính quyền các cấp để tạo chuyển biến thực sự về phương thức, về lề lối làm việc theo xu hướng mới, tiên tiến nhằm gỡ bỏ mọi rào cản cả vô hình và hữu hình từ chính những người làm việc tại cơ quan hành chính có tâm lý ngại thay đổi, do sợ phải minh bạch, công khai công việc.

Theo: daibieunhandan.vn

17/ Đặt mình vào vị trí người dân

“Khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải quan tâm đến đối tượng bị tác động. Nếu mình là người dân thì mình thấy quy định này có hợp lý hay không?”
Phát biểu mới đây của Bí thư Thành ủy Hà Nội Hoàng Trung Hải dường như rất đúng ý người dân trong bối cảnh 2 đề xuất đang khiến dư luận dậy sóng: Ai mất bằng lái xe đều phải thi lại và thí điểm cấm xe máy trên một số tuyến đường ở Hà Nội.

Thực tế, những đề xuất, chủ trương, quyết sách chưa chuẩn về pháp lý, chưa chín về khoa học, chưa thấu tình đạt lý, xa rời thực tế, đẩy cái khó về phía người dân trong thời gian qua không phải là ít. Nguyên nhân là bởi các quy định được xây dựng, ban hành theo ý chí chủ quan của cơ quan soạn thảo và ban hành, bỏ qua việc đánh giá tình hình, thực trạng trên thực tế; việc lấy ý kiến của người dân, chuyên gia trong lĩnh vực cũng gần như không được thực hiện. Nhiều cơ quan soạn thảo sử dụng các quy định tham khảo từ các quốc gia khác một cách thiếu chọn lọc dẫn đến quy định không phù hợp với thực tiễn. Khi áp dụng vào cuộc sống, người dân sẽ khó chấp hành, hoặc chấp hành miễn cưỡng. Nó cũng sẽ làm cho hoạt động quản lý của Nhà nước thêm rối rắm, thậm chí phát sinh tiêu cực.

Quan điểm tất cả những người mất bằng lái xe phải thi lại để tránh tình trạng lợi dụng việc này xin thêm bằng thứ 2, thậm chí bằng thứ 3 là một trong số đề xuất được nhiều chuyên gia đánh giá là chưa hợp lý với tình

hình thực tiễn, gây tốn kém cho người dân. Bởi thực tế có những trường hợp người bị tạm giữ giấy phép lái xe do vi phạm có thời hạn nhưng không đến nộp phạt lấy lại bằng, mà giả mất bằng để xin lại, nhưng đâu phải người dân nào cũng gian lận, dối trá. Việc mất bằng lái xe không phải là hành vi vi phạm pháp luật để phải chịu chế tài. Việc mất bằng không thay đổi bản chất là họ đủ năng lực lái xe, cho nên việc thi lại chẳng qua chỉ làm cho người dân gánh thêm nhiều khê mà thôi.

Lẽ ra, Bộ Giao thông - Vận tải phải nghĩ về việc quản lý bằng lái đồng bộ hơn, quản lý hồ sơ lái xe, dữ liệu hành trình một cách khoa học, có hệ thống... để những người liên quan, những người lái xe có ý đồ gian lận không thể vi phạm được. Cùng với đó là việc siết chặt công tác đào tạo lý thuyết và thực hành, tránh cấp giấy phép cho những đối tượng chưa đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông. Không thể vì mục đích tạo thuận lợi cho sự quản lý của mình, giảm bớt tình trạng lách luật của một số người mà gây khó cho nhiều người.

Đề xuất thí điểm cấm xe máy trên 2 tuyến Nguyễn Trãi, Lê Văn Lương vì đây là các tuyến đường “có mạng lưới xe buýt dày đặc, có buýt nhanh BRT, còn có tuyến đường sắt đô thị Cát Linh - Hà Đông sắp khai thác” cũng vậy. Cơ quan quản lý cho rằng, với sự phát triển, chuẩn bị cho lộ trình hơn 10 năm, đến thời điểm trên (2030), hệ thống phương tiện giao thông công cộng của thành phố chắc chắn sẽ đáp ứng được nhu cầu đi lại của người dân. Nhưng thử tính 10 năm qua (2008

- 2018), thực tế phương tiện giao thông công cộng đã có những bước tiến thế nào? Cơ sở nào để hy vọng rằng 10 năm sau, chắc chắn giao thông công cộng của Hà Nội sẽ đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân?

Chỉ biết rằng, 10 năm qua, phương tiện công cộng duy nhất vẫn là xe buýt, và Hà Nội chỉ tăng thêm được 51 tuyến. Hiện xe buýt cũng chỉ đáp ứng khoảng 13,5% nhu cầu đi lại. Nhưng cũng khoảng thời gian 10 năm, tốc độ gia tăng phương tiện giao thông cá nhân đạt kỷ lục 12 - 15% mỗi năm. Nếu 2008, Hà Nội có 2,2 triệu phương tiện cá nhân thì tới 2017, con số này đã là 6 triệu, tăng gấp gần 3 lần với 540 nghìn ô tô và 5,4 triệu xe máy. Cấm đi xe máy hay ô tô khi chưa có phương tiện thay thế là điều không tưởng. Ngay cả khi có phương tiện, nhưng không thuận lợi, không an toàn, không vệ sinh, thì việc người dân phản ứng cũng là lẽ đương nhiên.

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam từng nhận định: "Có tình trạng văn bản của bộ, ngành thường được soạn thảo theo hướng thuận lợi cho sự quản lý của mình, nên có những thông tư cài vào đó cả bộ máy, cả biện pháp thực hiện". Văn bản pháp luật phải ghi nhận và xuất phát từ lợi ích hài hòa của cả Nhà nước và xã hội mới có thể đi vào cuộc sống. Một nền hành chính mà chỉ ban hành những quyết định không tính đến nhu cầu, khả năng và suy nghĩ của đối tượng bị điều chỉnh, cứ thực thi theo kiểu sai rồi sửa tất yếu sẽ dẫn đến việc quyết định này phủ nhận quyết định kia, mâu thuẫn nhau, đi ngược lại sự phát triển, thì chỉ tồn tại với danh nghĩa đủ để lấp chỗ trống về

quản lý nhà nước trong lĩnh vực đó mà khó có thể đi vào thực tế cuộc sống.

Nhìn rộng ra, tất cả các quyết định của chính quyền không thể không đặt vào vị trí của người dân. Những quy định bất hợp lý, ảnh hưởng đến số phận, cuộc sống của hàng triệu con người như cấm những người thấp bé, nhẹ cân, ngực lép không được lái xe từ 50 phân khối trở lên; xe biển số chẵn đi ngày chẵn, xe biển số lẻ đi ngày lẻ; thịt tươi không được để qua tám tiếng sau khi giết mổ; thay đổi giờ làm việc lệch pha; chủ thuê bao điện thoại phải bổ sung ảnh chân dung... đã phải "chết yểu". Hệ quả là quy định vừa ban hành đã khiến dư luận phản ứng và cơ quan ban hành phải vội vàng hủy bỏ hoặc thay thế, bổ sung, sửa đổi bằng một quy định khác. Điều này kéo theo sự lãng phí rất lớn khi mà xã hội liên tục phải thay đổi trong một thời gian ngắn theo các quy định đó.

Theo: daibieunhandan.vn

18/ Tháo gỡ khó khăn để phát triển cách mạng công nghệ 4.0

Cách mạng công nghiệp 4.0 là cơ hội lớn để Việt Nam vươn lên phát triển thành một nước công nghệ hiện đại. Tuy nhiên, Việt Nam cần có những giải pháp, chính sách đồng bộ để phát triển Cách mạng công nghiệp 4.0.

Theo số liệu của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM), Việt Nam có lợi thế với dân số đông (96 triệu người), 67% dân số sử dụng Internet, trong đó 57% dân số tích cực sử dụng mạng xã hội và 73% dân số có điện

thoại di động thông minh. Cùng với đó, thái độ của người Việt Nam đối với công nghệ rất tích cực và có tiềm năng lớn, trong đó 61% người Việt tin rằng các công nghệ mới mang lại nhiều cơ hội hơn là rủi ro. Mặt khác, thị trường tiêu dùng sản phẩm dịch vụ công nghệ thông tin rất lớn, chỉ trong năm 2017 thị trường này ước đạt 12,7 tỷ USD và tăng lên 13,4 tỷ USD vào năm 2018.

Việt Nam còn có nền tảng công nghệ 4G vững chắc với tỉ lệ thuê bao điện thoại di động lớn ở mức 139/100 hộ dân, tuy thấp hơn Singapore nhưng cao hơn Trung Quốc và Hàn Quốc. Mạng cáp quang phủ rộng, thị trường băng thông rộng có dây ở Việt Nam tăng trưởng ổn định trong vài năm qua, tăng gấp đôi tỉ lệ sử dụng từ 5,3% trong năm 2012 lên 11,2% trong năm 2017.

Ngoài ra, một số doanh nghiệp hiện nay đã có nhiều kế hoạch và đầu tư chuyển đổi công nghệ, số lượng robot công nghiệp tăng nhanh, doanh nghiệp đã quan tâm nhiều hơn đến điện toán đám mây, Mạng lưới thiết bị kết nối Internet (IoT). Còn những doanh nghiệp, công ty công nghệ hàng đầu cũng đã dần chuyển sang các công nghệ đột phá mới. Trong đó, các công ty chủ yếu vào điện toán đám mây và phân tích dữ liệu lớn như (Viettel, FPT, CMC, NextTech, VNG,...). Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt ngày càng tăng, đơn cử như FPT đã lọt vào danh sách Global Outsourcing 100; MI - công ty con của Viettel được phép sử dụng bằng sáng chế của Qualcomm để sản xuất và bán các thiết bị 3G, 4G; CMC đã ký thỏa thuận hợp tác để thực

hiện các giải pháp nhà máy thông minh với Samsung SDS.

Thuận lợi là như vậy, nhưng theo TS. Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) vẫn còn rất nhiều thách thức để phát triển Cách mạng công nghiệp 4.0 như: Năng lực khoa học công nghệ của Việt Nam vẫn còn rất khiêm tốn so với các nước trên thế giới. Theo WEF, Việt Nam đang xếp thứ 84/100 xét về đầu tư (%GDP) nhưng xếp thứ 74/100 xét về số lượng công bố khoa học chia cho GDP.

Cùng với đó, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Việt Nam vẫn còn nhiều điểm yếu. Hệ sinh thái đổi mới còn nhỏ lẻ, phân tán và thiếu cơ sở hạ tầng cần thiết cho các công ty khởi nghiệp như kết nối internet, phòng thí nghiệm R&D, trung tâm dữ liệu để truy cập thông tin ở Việt Nam và trên toàn cầu, chưa có hệ thống hỗ trợ kinh doanh tích hợp đầy đủ. Bên cạnh đó, Việt Nam đang phải đối mặt với một số thách thức lớn về nguồn nhân lực như thiếu kỹ sư, đặc biệt là những người có khả năng quản lý dự án. Mặt khác vốn đầu tư cho công nghệ có tăng nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế, thiếu quy mô cũng như khả năng kết nối cung cầu. Mặc dù đã có kế hoạch phát triển mạng 5G nhưng chính sách về băng tần và lộ trình thực hiện vẫn chưa được ban hành một cách rõ ràng.

Mặc dù môi trường kinh doanh Việt Nam trong những năm qua đã có nhiều cải thiện nhờ những nỗ lực cải cách của Chính phủ, nhưng trên thực tế môi trường kinh doanh vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, vướng mắc.

Một khác thể chế kinh tế thị trường của Việt Nam nhìn chung chưa phù hợp với đổi mới sáng tạo, pháp luật về kinh doanh còn chậm thay đổi trước các xu hướng công nghệ và thị trường.

Trước những thuận lợi và khó khăn trên trong việc phát triển Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, Viện trưởng CIEM đã đưa ra một số kiến nghị, giải pháp:

Thứ nhất, cần xây dựng nền tảng cho Cách mạng công nghiệp 4.0: Về thể chế: rà soát, sửa đổi thể chế quản lý kinh doanh, đơn giản hóa các thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh trên nền tảng công nghệ số; tạo không gian thể chế cho các thử nghiệm công nghệ. Rà soát, sửa đổi, bổ sung thể chế cho các ngành công nghiệp mới xuất hiện như thương mại điện tử, kinh tế chia sẻ, công nghệ tài chính - ngân hàng số. Nâng cao chất lượng pháp luật và thi hành pháp luật về bảo vệ sở hữu trí tuệ.

Đối với hạ tầng, cần triển khai 5G trong thời gian sớm nhất; nhanh chóng tăng băng thông Internet trong nước và quốc tế, mở rộng mạng lưới đến các địa phương, sử dụng tín dụng ưu đãi để hỗ trợ doanh nghiệp. Đẩy nhanh việc hình thành các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Về nhân lực, tăng số lượng nhân lực ngành công nghệ thông tin và các ngành liên quan bằng cách áp dụng các giải pháp sáng tạo để tăng nhanh số lượng các chương trình đào tạo về công nghệ thông tin. Nhất là các chuyên ngành về an ninh mạng, phân tích dữ liệu, trí tuệ nhân tạo... Tập trung đào tạo

các kỹ năng chuyên sâu gắn với nhu cầu của thị trường. Mở các ngành đào tạo mới như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu, mô hình hóa, tự động hóa, xây dựng các khóa đào tạo kỹ năng... Bên cạnh đó công tác chuẩn bị nhân lực tương lai cần được chú trọng: Điều chỉnh chương trình đào tạo phổ thông và đại học theo hướng nâng cao kỹ năng tiếng Anh và máy tính, tăng thời lượng cho các môn STEM (khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học) đào tạo kỹ năng đa ngành.

Thứ hai, chuyển đổi quản trị nhà nước: Xây dựng chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số theo hướng nhanh chóng xây dựng khung kiến trúc chính phủ điện tử mới, tổng thể, thống nhất trong toàn bộ hệ thống cơ quan chính phủ để phù hợp với yêu cầu chính phủ điện tử tiên tiến hướng tới chính phủ số, tạo nền tảng công nghệ thông tin dùng chung từ Trung ương đến địa phương. Xây dựng, kết nối và khai thác các cơ sở dữ liệu nhà nước cho mục đích quản lý và thương mại. Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cơ sở cá nhân, các Bộ, ngành. Thành lập các nhóm chuyên gia bảo vệ an toàn thông tin với sự tham gia của nhà nước, doanh nghiệp và các chuyên gia độc lập. Đồng thời cần đào tạo lại tư duy, kỹ năng cho cán bộ, công chức.

Thứ ba, cần hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Cách mạng công nghiệp 4.0: Rà soát, sửa đổi các quy định về thúc đẩy nghiên cứu và phát triển (R&D) và chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp; thay các chính sách khuyến khích hiện hành bằng các chính sách

hiệu quả hơn. Tuyên truyền, giới thiệu, hỗ trợ ứng dụng công nghệ mới cho doanh nghiệp bằng các ví dụ cụ thể, lợi ích cụ thể; xây dựng sổ tay về Cách mạng công nghiệp 4.0 cho doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực khác nhau; xây dựng sách hướng dẫn doanh nghiệp tự đánh giá độ sẵn sàng cho Cách mạng công nghiệp 4.0.

Tập trung vào một số lĩnh vực ưu tiên như chế tạo; thông tin và truyền thông; tài chính, ngân hàng; nông nghiệp; thương mại.

Thứ tư, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ như: Xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo bằng cách xúc tiến, hỗ trợ việc thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo chất lượng cao có quy mô lớn để nuôi dưỡng và phát triển các Startup. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong trường đại học từ việc cho phép trường thành lập các doanh nghiệp công nghệ để có cơ chế khuyến khích nghiên cứu và thương mại hóa nghiên cứu. Thành lập quỹ đầu tư nhà nước cho các lĩnh vực công nghệ mới, chấp nhận nguyên tắc đầu tư mạo hiểm; sử dụng nhân sự quản lý giỏi trên thị trường

Thứ năm, thu hút đầu tư, phát triển ngành công nghiệp 4.0. bằng cách tổ chức các diễn đàn thường niên về thể chế và công nghệ để tìm các giải pháp cải cách thể chế, thúc đẩy đầu tư vào công nghệ. Điều chỉnh chính sách thu hút vốn đầu tư nước ngoài - FDI theo định hướng thu hút đầu tư vào R&D trong các lĩnh vực công nghệ mới và chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp trong nước. Đồng thời, Chính phủ cần điều chỉnh chính

sách, pháp luật về mua sắm công nhằm tăng nhu cầu đối với các sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới, khuyến khích nghiên cứu phát triển công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt.

Cuối cùng là tập trung đầu tư, phát triển một số công nghệ mới, ứng dụng đa ngành, có lợi thế và tiềm năng để phát triển như 5G; AI; IoT; Big Data...

Theo: doanhnhanviet.net.vn

19/ ĐỂ KHÔNG CÒN CÁN BỘ RAO GIẢNG ĐẠO ĐỨC MÀ VIỆC LÀM LẠI PHI ĐẠO ĐỨC

Hơn lúc nào, việc kết nạp đảng viên và sàng lọc, rà soát đưa ra khỏi Đảng những người không xứng đáng là việc cần phải làm ngay.

Việc thanh lọc, đưa ra khỏi đội ngũ những người không xứng đáng luôn được Đảng ta quan tâm, thực hiện, nhưng dường như có lúc, công tác đảng viên "rất quan trọng", vấn đề rất cần thiết, cấp bách của Đảng, bị xem nhẹ.

Bởi vậy, người dân kỳ vọng, Chỉ thị về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những người không còn đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng vừa được Ban Bí thư ban hành sẽ nâng cao chất lượng đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố lòng tin của Nhân dân.

Trước hết, phải nói rằng, nhiều thập kỷ qua, Đảng ta luôn coi trọng công tác đảng viên. Số lượng đảng viên tăng nhanh qua các

kỳ đại hội. Đại hội XI của Đảng có 3,6 triệu thì đến Đại hội XII, đã có hơn 4,5 triệu đảng viên. Nhưng điều Đảng ta và Nhân dân quan tâm, mong muốn, không chỉ là số lượng đảng viên đông đảo, tăng nhanh, mà là chất lượng đảng viên như thế nào, sức mạnh của đảng viên ra sao. Sự lan tỏa việc khẳng định uy tín, xây dựng lòng tin của đảng viên đối với quần chúng Nhân dân đã đáp ứng được yêu cầu hay chưa.

Không phải tự nhiên mà từ năm 2011 đến 2017, đã có gần 60.000 đảng viên bị xóa tên, chưa kể gần 12.500 đảng viên bị kỷ luật, khai trừ khỏi Đảng. Cũng không phải tự nhiên, việc rà soát, sàng lọc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng tăng dần qua các năm.

Dù không muốn nhưng cũng phải thừa nhận một thực tế rằng, còn nhiều khuyết điểm trong công tác đảng viên. Khuyết điểm ấy là chuyện ở nhiều nơi kết nạp người chưa đủ tiêu chuẩn, điều kiện, người có động cơ không đúng đắn vào Đảng; là chuyện nhiều tổ chức đảng cơ sở mãi chạy theo số lượng, thành tích mà quên đi chất lượng đảng viên; là chuyện lỏng lẻo, hình thức trong quản lý giáo dục, trong kiểm tra giám sát đảng viên; là chuyện không thực chất, thiếu tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong đánh giá đảng viên, không kiên quyết trong rà soát, sàng lọc, đưa ra khỏi đội ngũ những đảng viên thoái hóa biến chất.

Chính những khuyết điểm ấy đã tạo nên một bộ phận đảng viên tự diễn biến, tự chuyển hóa, họ làm xấu đi hình ảnh của người đảng

viên tiên phong gương mẫu. Bởi rõ ràng, nếu như cấp ủy tổ chức đảng cơ sở làm tốt nhiệm vụ của mình, nếu như mỗi cán bộ đảng viên nhận thức đầy đủ và sâu sắc tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên thì đã không có những đảng viên lợi dụng sự tin tưởng của đảng, lòng tin của Nhân dân để mưu cầu lợi ích cá nhân. Không hiếm những đảng viên, hôm trước giơ tay thề dưới lá cờ Đảng, cờ Tổ quốc, hôm sau cũng bàn tay ấy đã nhúng chàm, đã bắt tay tạo những móc xích để chạy chức, chạy quyền, chạy đủ thứ, để tham ô, tham nhũng, lãng phí.

Cũng chính từ những khuyết điểm ấy, mà Đảng ta phải “kỷ luật một người để cứu muôn người”, phải đưa ra khỏi Đảng những người đã từng có công lao lớn với đất nước, với Nhân dân, phải đưa họ ra trước pháp luật vì sai phạm nghiêm trọng dưới cái mác là cán bộ lãnh đạo, là đảng viên luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cùng hàng loạt danh hiệu khen thưởng không đếm hết được.

Bài học nhân tiền về công tác cán bộ với 60 người từng giữ chức vụ cao của Đảng từ đầu nhiệm kỳ XII đến nay bị xử lý kỷ luật, mà mới đây nhất là việc Ban Bí thư đình chỉ sinh hoạt Đảng, cơ quan pháp luật khởi tố, bắt tạm giam 2 cựu Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, đã cho thấy công tác đảng viên là cần thiết, là cấp bách như thế nào. Bởi những khuyết điểm, yếu kém đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên,

làm giảm sút niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Bởi đảng viên tốt mới có cán bộ tốt, chi bộ tốt thì Đảng mới mạnh, mới lãnh đạo đất nước phát triển.

Vì thế, hơn lúc nào, hai khâu cực kỳ quan trọng: kết nạp đảng viên và sàng lọc, rà soát đưa ra khỏi Đảng những người không xứng đáng là việc cần phải làm ngay không được phép chậm trễ. Như vậy, mới nâng cao được chất lượng đảng viên, mới không còn cán bộ lãnh đạo rao giảng đạo đức mà việc làm lại trái đạo đức, lời nói không đi đôi với việc làm. Lúc ấy, gần 5 triệu đảng viên của Đảng mới tạo được sức mạnh, đáp ứng sự kỳ vọng và niềm tin của Nhân dân./.

Theo: vov.vn

Văn bản - Chính sách

1 / CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ CỦA CHÍNH PHỦ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2019

Ngày 21/02/2019, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 213/QĐ-TTg về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

Theo đó, mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 là tạo chuyển biến rõ rệt trong nhận thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đi vào thực chất với những kết quả cụ thể; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần tăng cường nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội.

Nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019, bao gồm:

Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực. Thực hiện chống lãng phí trong sử dụng các nguồn lực của đất nước, tài nguyên thiên nhiên để góp phần đưa tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,8%, tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 7% - 8%.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, mở rộng cơ sở thuế, tăng cường quản lý thu; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hiệu quả, bền vững; giữ cơ cấu hợp lý giữa tích lũy và tiêu dùng, tăng tỷ trọng đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, đảm bảo chi cho con người, an sinh xã hội và chi cho quốc phòng, an ninh. Bảo đảm an ninh tài chính quốc gia, an toàn nợ công; huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển nền kinh tế. Không ban hành chính sách làm giảm thu ngân sách nhà nước trừ trường hợp điều chỉnh chính sách thu theo các cam kết hội nhập; chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

Thực hiện quản lý nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, từng bước thu hẹp phạm vi sử dụng nợ công, ưu tiên tập trung vốn vay cho đầu tư các dự án, lĩnh vực trọng điểm, then chốt, có tác động lan tỏa tới nền kinh tế mà khu vực tư nhân không thực hiện được. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên. Không chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước. Thực hiện huy động, phân bổ, sử dụng vốn vay nợ công gắn với các ưu tiên chiến lược của nền kinh tế, trách nhiệm hoàn trả nợ, bảo đảm tiết

Văn bản - Chính sách

kiệm, hiệu quả. Các khoản vay mới chỉ thực hiện sau khi đã đánh giá tác động lên nợ công, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn nợ công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và khả năng trả nợ trong trung hạn.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, quản lý, giám sát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý và sử dụng tài sản công năm 2017 để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội, giảm thiểu rủi ro tài khóa. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phấn đấu huy động tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm khoảng 33% - 34% GDP.

Bên cạnh đó, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần cải cách chính sách tiền lương.

Ngoài ra, Chương trình tổng thể của Chính phủ yêu cầu nhà công vụ phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ. Đồng thời, phải thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định.

Trong quản lý, sử dụng tài sản công, triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công.

Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách Nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách Nhà nước cho các cơ sở giáo dục công lập cần có trọng điểm, tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học, nhất là đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng núi, biên giới và hải đảo.

Cùng với đó, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách Nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Xây dựng cơ chế giá dịch vụ, thanh toán bảo hiểm y tế theo hướng ngân sách Nhà nước,

Văn bản - Chính sách

bảo hiểm y tế bảo đảm chi trả cho các dịch vụ ở mức cơ bản, người sử dụng dịch vụ chi trả cho phần vượt mức.

Chính phủ cũng đặt mục tiêu tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập. Phấn đấu giảm tối thiểu 2,5% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách Nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015.

Ngân sách Nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Về đầu tư công, sẽ tiến hành rà soát, cắt giảm, giãn tiến độ, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp...

Theo: moha.gov.vn

2/ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN HỖ TRỢ THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO

Ngày 21/02/2019, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 219/QĐ-TTg phê duyệt Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo.

Theo đó, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về dân tộc và truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa dân tộc, các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, những giá trị của tôn giáo đối với đời sống xã hội, góp phần phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đó là mục tiêu chung của Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo vừa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Cũng theo Đề án, một trong những nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo là bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo. Đối tượng được bồi dưỡng, tập huấn là cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ làm công tác tôn giáo; phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí, xuất bản; cán bộ thông tin, tuyên truyền cơ sở, biên giới, người có uy tín, trưởng thôn, bản vùng dân tộc thiểu số và miền núi; cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền của các tổ chức chính trị - xã hội; chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo; hướng dẫn viên du lịch.

Nhiệm vụ khác mà Đề án sẽ triển khai là xây dựng chủ đề, biên soạn tài liệu phục vụ hoạt

Văn bản - Chính sách

động thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo. Cụ thể, khai thác các kết quả nghiên cứu về dân tộc, truyền thống dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo để xây dựng, biên soạn nội dung tài liệu phục vụ sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền về các chủ đề này; sưu tầm, nghiên cứu, biên tập, biên dịch tư liệu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Ngoài ra, tuyên truyền về dân tộc, truyền thống lịch sử dân tộc Việt Nam; các giá trị của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội; tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó, tuyên truyền chính sách, pháp luật và chấp hành chính sách, pháp luật về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; tuyên truyền về truyền thống lịch sử, tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền quốc gia; tuyên truyền về những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam; phát huy, giữ gìn bản sắc văn hóa Việt Nam;...

Tuyên truyền xây dựng, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ chủ quyền quốc gia; đóng góp của Nhân dân vì lợi ích quốc gia, dân tộc; ý thức cộng đồng trong đời sống xã hội, trong bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, hoạt động từ thiện và giải quyết những vấn đề xã hội quan tâm; tuyên truyền đấu tranh với các hình thức lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hành nghề mê tín, trục lợi, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống Nhân dân.

Về hình thức tuyên truyền, thực hiện thông tin, tuyên truyền trên báo chí, xuất bản phẩm, thông tin điện tử, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác (bao gồm các sản phẩm thông tin, xuất bản phẩm phục vụ dân tộc thiểu số; phục vụ tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tổ chức tôn giáo).

Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động tìm hiểu về dân tộc, giá trị của tôn giáo trong xã hội thông qua hội thảo, hội thi, phổ biến, tư vấn pháp luật; tuyên truyền thông qua các hoạt động đối ngoại, hoạt động của các cơ sở giáo dục - đào tạo, hoạt động văn hóa - nghệ thuật, du lịch, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tôn giáo và các tổ chức liên quan khác...

Theo: moha.gov.vn
